

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

NGUYỄN HẢI NAM

QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI
BẮT BUỘC TẠI BẢO HIỂM
XÃ HỘI HUYỆN CẨM GIÀNG,
TỈNH HẢI DƯƠNG

Ngành: Quản lý kinh tế

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ

Hải Dương - Năm 2025

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HẢI DƯƠNG

NGUYỄN HẢI NAM

QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI
BẮT BUỘC TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI
HUYỆN CẨM GIÀNG,
TỈNH HẢI DƯƠNG

Ngành: Quản lý kinh tế

Mã số: 8310110

ĐỀ ÁN TỐT NGHIỆP THẠC SĨ

GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN 1: PGS.TS. NGUYỄN THỊ VIỆT NGÀ

GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN 2: TS. PHẠM QUANG THỊNH

Hải Dương - Năm 2025

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của tôi. Các số liệu, kết quả trình bày trong Đề án là trung thực và chưa được công bố trong bất kỳ công trình khoa học nào khác.

Hải Dương, ngày tháng năm 2025

Học viên

Nguyễn Hải Nam

LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến các thầy, cô giáo Trường Đại học Hải Dương đã tạo mọi điều kiện giúp đỡ tôi thực hiện đề án này.

Tôi bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến PGS.TS. Nguyễn Thị Việt Nga, TS. Phạm Quang Thịnh người đã tận tình hướng dẫn tôi hoàn thành đề án này.

Tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành nhất tới lãnh đạo, cán bộ và nhân viên tại Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng đã tạo điều kiện, cung cấp thông tin để tôi hoàn thành bài đề án.

Tôi xin chân thành cảm ơn gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã động viên, khích lệ và giúp đỡ tôi hoàn thành đề án.

Tác giả đề án

Nguyễn Hải Nam

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	v
DANH MỤC BẢNG, SƠ ĐỒ.....	vi
MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KINH NGHIỆM THỰC TIỄN VỀ QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC	8
1.1. Cơ sở lý luận	8
1.1.1. Bảo hiểm xã hội bắt buộc và thu bảo hiểm xã hội bắt buộc	8
1.1.2. Quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc	10
1.2. Kinh nghiệm thực tiễn quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc và bài học rút ra cho bảo hiểm xã hội Huyện Cẩm Giàng.....	26
1.2.1. Kinh nghiệm quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc của một số huyện.....	26
1.2.2. Bài học kinh nghiệm rút ra cho Bảo hiểm xã hội Huyện Cẩm Giàng	27
Tiểu kết chương 1.....	28
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG	29
2.1. Tổng quan về bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng	29
2.1.1. Khái quát về huyện Cẩm Giàng.....	29
2.1.2. Sơ lược về cơ quan bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng.....	30
2.1.3. Một số đặc điểm cơ bản có liên quan đến quản lý thu tại huyện Cẩm Giàng	31
2.2. Phân tích thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng.....	35
2.2.1. Thực trạng về lập kế hoạch thu.....	35
2.2.2. Thực trạng về tổ chức triển khai thực hiện	37
2.2.3. Thực trạng về kiểm tra thu bảo hiểm xã hội bắt buộc	54
2.3. Đánh giá thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội	

huyện Cẩm Giàng.....	56
2.3.1. Kết quả đạt được	56
2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân	58
Tiêu kết chương 2.....	63
CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG	64
3.1. Mục tiêu, phương hướng quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng.....	64
3.1.1. Mục tiêu	64
3.1.2. Phương hướng.....	64
3.2. Một số giải pháp tổ chức triển khai thực hiện quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng.....	67
3.2.1. Đổi mới, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền.....	67
3.2.2. Hoàn thiện công tác lập dự toán thu bảo hiểm xã hội bắt buộc	68
3.2.3. Hoàn thiện công tác tổ chức thu bảo hiểm xã hội bắt buộc	70
3.2.4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trong quản lý thu.....	72
3.3.1. Kiến nghị đối với bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương	74
3.3.2. Kiến nghị đối với Ủy ban nhân dân huyện	74
Tiêu kết chương 3.....	75
KẾT LUẬN.....	76
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	78

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

Chữ viết tắt	Diễn giải
BHTN	Bảo hiểm thất nghiệp
BHXH	Bảo hiểm xã hội
BHYT	Bảo hiểm y tế
HĐND	Hội đồng nhân dân
KCB	Khám chữa bệnh
NLĐ	Người lao động
QĐ	Quyết định
SDLĐ	Sử dụng lao động
UBND	Ủy ban nhân dân

DANH MỤC BẢNG, SƠ ĐỒ

Bảng 2.1. Cơ cấu nguồn nhân lực của BHXH huyện Cẩm Giàng	33
Bảng 2.2: Kế hoạch thu bảo hiểm xã hội bắt buộc giai đoạn 2022 - 2024.....	35
Bảng 2.3: Đơn vị sử dụng lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc giai đoạn 2022 – 2024	39
Bảng 2.4: Người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc giai đoạn 2022 - 2024	41
Bảng 2.5: Quỹ tiền lương làm căn cứ thu bảo hiểm xã hội bắt buộc giai đoạn 2022 – 2024	44
Bảng 2.6: Tỷ lệ trích đóng các khoản bảo hiểm.....	46
Bảng 2.7: Kết quả thu bảo hiểm xã hội bắt buộc theo khối tham gia	50
Bảng 2.8: Tỷ lệ nợ bảo hiểm xã hội giai đoạn 2022 – 2024.....	52
Bảng 2.9: Cơ cấu nợ bảo hiểm xã hội bắt buộc theo tháng năm 2024.....	54
Bảng 2.10. Tình hình kiểm tra đóng BHXH tại BHXH huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2022-2024.....	55
Sơ đồ 2.1. Mô hình tổ chức của BHXH huyện Cẩm Giàng	32

MỞ ĐẦU

1. Lý do lựa chọn đề tài đề án

Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22/11/2012 của Bộ Chính trị khóa XI đã khẳng định Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế là hai trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, đảm bảo ổn định chính trị và phát triển kinh tế – xã hội.

Thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội (BHXH) là góp phần ổn định đời sống của nhân dân, từ đó đẩy mạnh sự phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Vì vậy, trong những năm qua Đảng và Nhà nước có nhiều những chính sách mới, sửa đổi, bổ sung để phù hợp với sự phát triển trong từng thời kỳ của đất nước nhằm đảm bảo quyền lợi cho hàng triệu người lao động.

Sau khi Luật Bảo hiểm xã hội của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 71/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 có hiệu lực thi hành thì các đối tượng tham gia đóng, hưởng BHXH được mở rộng. Tính đến nay, diện bao phủ BHXH mới đạt khoảng trên 30% lực lượng lao động. Số đối tượng còn lại chưa tham gia tập trung chủ yếu ở khu vực ngoài nhà nước như các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, tổ hợp tác, các hộ buôn bán nhỏ, lẻ... Mặt khác tình trạng nợ đọng kéo dài với số lượng lớn tiền đóng BHXH của các đơn vị sử dụng lao động (SDLĐ) đã tồn tại trong thời gian dài nhưng vẫn chưa được khắc phục. Cơ quan BHXH chưa kiểm soát hết số lao động phải tham gia BHXH bắt buộc. Nhiều đơn vị SDLĐ vẫn gian lận trong việc đăng ký tham gia BHXH cho người lao động (NLĐ), gian lận trong việc kê khai quỹ lương đóng BHXH Do đó, đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc thực hiện chế độ, chính sách BHXH cho NLĐ nói chung và việc thực hiện công tác thu BHXH nói riêng.

Nhằm đảm bảo và ổn định đời sống của người lao động khi không có khả năng lao động hay khi gặp rủi ro như: Ốm đau, thai sản, tai nạn lao động,

lúc về già... Để quỹ BHXH được ổn định lâu dài và phát triển bền vững thì công tác thu là một khâu quan trọng mang tính cơ bản nhất bởi vì có thu đúng, thu đủ, thu kịp thời thì đối tượng tham gia sẽ được chi trả và thụ hưởng các chế độ BHXH một cách nhanh chóng và kịp thời khi có rủi ro xảy ra.

Nhận thức được điều này, trong thời gian qua Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng đã có nhiều cố gắng, nỗ lực và bước đầu đã thu được những kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, bên cạnh những thành công đó, công tác quản lý thu BHXH bắt buộc còn có những hạn chế cần được khắc phục trong thời gian tới. Xuất phát từ thực tế này, tác giả đã chọn đề tài ***“Quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương”*** làm đề án tốt nghiệp thạc sĩ của mình.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu

Từ năm 1995, sau 21 năm thành lập và đi vào hoạt động của hệ thống BHXH Việt Nam, đã có hàng trăm công trình nghiên cứu của cán bộ lãnh đạo, quản lý, các chuyên gia trong ngành và ngoài ngành, từ đề tài cấp bộ, luận văn thạc sĩ, luận án tiến sĩ đi sâu nghiên cứu những vấn đề chung, cũng như từng lĩnh vực cụ thể về BHXH, nhưng về quản lý thu BHXH còn rất hạn chế, mới có một số đề tài trong lĩnh vực này được nghiên cứu một cách có hệ thống, đó là:

“Hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại BHXH thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình”, Luận văn Thạc sĩ của tác giả Phạm Thị Thanh Xuân, bảo vệ năm 2018. Đề tài chỉ rõ thực trạng công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại đơn vị nghiên cứu, từ đó chỉ rõ công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc nhìn chung đã có những cải thiện nhưng chất lượng chưa cao, chưa phát huy được hết tiềm năng ở địa bàn, nợ đọng còn diễn ra. Từ đó luận văn đã đề xuất và giới thiệu những giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội TP

Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

“Hoàn thiện công tác thu BHXH tại BHXH huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương” - Luận văn thạc sỹ của tác giả Lê Viết Hưởng, bảo vệ năm 2017. Trên cơ sở phân tích thực trạng công tác thu BHXH trên địa bàn huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, từ đó đề xuất các giải pháp hoàn thiện công tác thu BHXH tại BHXH huyện Tứ Kỳ.

Luận văn thạc sỹ “Tăng cường quản lý thu BHXH tại BHXH thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội”, của tác giả Lê Minh Quang, bảo vệ năm 2015, Luận văn đã luận giải thực trạng quản lý thu BHXH tại BHXH Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, từ đó đề xuất những giải pháp cụ thể, có tính khả thi nhằm tăng cường quản lý thu BHXH tại BHXH Thị xã Sơn Tây.

Lâm Thị Thu Huyền - Khoa Luật - trường Đại Học Kinh tế quốc dân “*Tiền lương đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc: Thực trạng và vấn đề đặt ra*” (2020), Bài nghiên cứu - trao đổi của tác giả, (Tạp chí BHXH kỳ 2 tháng 7/2020) bài nghiên cứu đã nêu các quy định về tiền lương đóng BHXH bắt buộc theo các quy định pháp luật mới (Luật BHXH 2014) đặc biệt các quy định về tiền lương đóng BHXH bắt buộc từ năm 2016 và năm 2018 được sửa đổi trong thời kỳ mới và thực tiễn thực hiện các quy định về tiền lương đóng BHXH bắt buộc.

Bùi Sỹ Lợi – Phó chủ nhiệm Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội, “*Nâng cao hiệu quả giám sát của cơ quan dân cử với hoạt động thực thi pháp luật về BHXH: Thực trạng và giải pháp*” (2020), bài nghiên cứu của tác giả (Tạp chí BHXH kỳ 2 tháng 3/2020) đã nêu thực trạng công tác giám sát thực thi pháp luật an sinh xã hội, một số hạn chế, khó khăn chủ yếu trong ban hành và tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện chính sách pháp luật về an sinh xã hội, từ đó có các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giám sát của các cơ quan dân cử với việc thực thi pháp luật về an sinh xã hội.

Như vậy, các công trình nghiên cứu có nhiều, với cách tiếp cận, mục tiêu, đối tượng, phạm vi nghiên cứu, các đề tài trên đã đề cập đến một số lĩnh vực hoạt động của BHXH và có những liên quan nhất định đến công tác quản lý thu BHXH. Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu một cách có hệ thống đến công tác quản lý thu BHXH tại cấp huyện.

Từ thực tế đó, yêu cầu đặt ra là cần có sự nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện vấn đề quản lý thu BHXH bắt buộc tại cấp huyện, nhằm đánh giá đúng thực trạng và tìm ra các giải pháp hoàn thiện quản lý thu BHXH bắt buộc của huyện Cẩm Giàng, đáp ứng những yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của huyện trong điều kiện nền kinh tế Việt Nam mở cửa và hội nhập ngày càng sâu rộng hơn vào nền kinh tế thế giới.

3. Mục tiêu của đề án

3.1. Mục tiêu chung

Trên cơ sở phân tích, đánh giá thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc, đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại BHXH huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quản lý thu BHXH bắt buộc trong các tổ chức
- Phân tích thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội trên địa bàn huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
- Đề xuất giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH bắt buộc huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu của đề án

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Quản lý thu BHXH bắt buộc.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về không gian: Tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.
- Về thời gian: Sử dụng số liệu và tình hình thực tế liên quan đến hoạt động thu BHXH bắt buộc giai đoạn 2022 - 2024 và định hướng hoàn thiện đến năm 2030.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp thu thập thông tin

Để có được thông tin cần thiết, tác giả thu thập nhiều công trình nghiên cứu trước có liên quan đến BHXH bắt buộc, quản lý thu BHXH bắt buộc đã được công bố như: Đề tài nghiên cứu khoa học, giáo trình, sách tham khảo, các bài tạp chí khoa học chuyên ngành, các bài viết mang tính nghiên cứu và trao đổi trên các diễn đàn internet, các văn bản pháp luật,....

Bên cạnh đó, tác giả thu thập và tính toán từ những số liệu đã công bố của các cơ quan thống kê, cơ quan chức năng của tỉnh Hải Dương, huyện Cẩm Giàng, gồm Cục thống kê tỉnh Hải Dương, cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện Cẩm Giàng; thu thập và tính toán số liệu báo cáo kết quả thực hiện công tác thu BHXH của BHXH huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2022 - 2024.

5.2. Phương pháp dự kiến phân tích số liệu/thông tin

Tác giả sử dụng một số phương pháp chủ yếu như sau:

Phương pháp thống kê

Thông tin được thu ban đầu - những ý kiến đánh giá của người trả lời về công tác quản lý thu BHXH bắt buộc của BHXH huyện Cẩm Giàng, có tính rời rạc, không theo một trật tự nhất định, khó có thể đưa vào sử dụng phục vụ nghiên cứu nếu không quan xử lý thống kê. Do vậy, tác giả trình bày lại một cách có hệ thống làm cho thông tin thu thập được trở nên gọn lại và thể hiện được tính chất nội dung nghiên cứu.

Phương pháp so sánh

Tác giả sử dụng phương pháp so sánh để đối chiếu kết quả thực hiện

nhệm vụ thu BHXH bắt buộc hàng năm so với những chỉ tiêu kế hoạch đề ra ban đầu của BHXH huyện Cẩm Giàng. Từ kết quả đó, tác giả có cơ sở để đánh giá hiệu quả quản lý thu BHXH bắt buộc của cơ quan BHXH huyện.

Phương pháp dự báo

Từ thực tế điều kiện kinh tế - xã hội của huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, khả năng phát triển sản xuất của các doanh nghiệp, những diễn biến về tình hình phát triển kinh tế của địa phương và thực trạng phát triển các hình thức tổ chức sản xuất của các doanh nghiệp trên địa bàn, tác giả áp dụng phương pháp dự báo nhằm nghiên cứu, dự báo xu hướng phát triển về quy mô phát triển để khai thác nguồn thu BHXH trên địa bàn huyện Cẩm Giàng đến năm 2030.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề án

Về lý luận: Kết quả nghiên cứu đề án góp phần hệ thống hóa, làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về quản lý thu BHXH bắt buộc; góp phần bổ sung tài liệu tham khảo hữu ích trong công tác nghiên cứu, giảng dạy và cung cấp thông tin phục vụ nghiên cứu hoạch định chính sách liên quan đến thu BHXH bắt buộc.

Về thực tiễn

- Phân tích thực trạng quản lý thu BHXH, đặc biệt là những tồn tại trong quản lý thu BHXH bắt buộc trong thời gian qua.
- Làm tài liệu tham khảo cho các cơ quan quản lý BHXH.
- Đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý thu BHXH bắt buộc trên địa bàn huyện Cẩm Giàng thời gian tới.

7. Cấu trúc của đề án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và các phụ lục liên quan, đề án được trình bày trong 03 chương:

Chương 1: Cơ sở lý luận và kinh nghiệm thực tiễn về quản lý thu bảo

hiểm xã hội

Chương 2: Thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

Chương 3: Giải pháp hoàn thiện quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương

CHƯƠNG 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KINH NGHIỆM THỰC TIỄN VỀ QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC

1.1. Cơ sở lý luận

1.1.1. Bảo hiểm xã hội bắt buộc và thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

1.1.1.1. Bảo hiểm xã hội

Hiện nay có rất nhiều các định nghĩa, quan điểm khác nhau về BHXH cụ thể:

Từ điển bách khoa Việt Nam định nghĩa BHXH như sau: “Bảo hiểm xã hội là sự đảm bảo thay thế hoặc bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi họ bị mất hoặc giảm thu nhập do bị ốm đau, thai sản, tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp, tàn tật, thất nghiệp, tuổi già, tử tuất dựa trên cơ sở một quỹ tài chính do sự đóng góp của các bên tham gia bảo hiểm xã hội, có sự bảo hộ của Nhà nước theo pháp luật, nhằm bảo đảm an toàn đời sống cho người lao động và gia đình họ, đồng thời góp phần bảo đảm an toàn xã hội”.

Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) cũng đã đưa ra một định nghĩa khác như sau: “Bảo hiểm xã hội là sự bảo vệ của xã hội đối với các thành viên của mình thông qua một loạt các biện pháp công cộng (bằng pháp luật, trách nhiệm của Chính phủ) để chống lại tình trạng khó khăn về kinh tế và xã hội do bị mất hoặc giảm mất thu nhập gây ra bởi ốm đau, mất khả năng lao động, tuổi già, tàn tật và chết. Hơn nữa, bảo hiểm xã hội còn phải bảo vệ cho việc chăm sóc y tế, sức khỏe và trợ cấp cho các gia đình khi cần thiết”.

Theo khoản 1, điều 3 luật Bảo hiểm xã hội năm 2014: “Bảo hiểm xã hội là sự đảm bảo thay thế được bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi họ bị mất hoặc giảm thu nhập do bị ốm đau, thai sản, tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, tàn tật, thất nghiệp, tuổi già, tử tuất, dựa trên cơ sở một quỹ tài chính do sự đóng góp của các bên tham gia bảo hiểm xã hội, có sự

bảo hộ của Nhà nước theo pháp luật, nhằm bảo đảm an toàn đời sống cho người lao động và gia đình họ, đồng thời góp phần bảo đảm an toàn xã hội”.

Như vậy có thể thấy các khái niệm trên tuy xuất phát từ những góc độ khác nhau nhưng đều xem xét BHXH, trước hết là một hình thức bảo hiểm nhưng mang tính xã hội, hoạt động phi lợi nhuận, có sự bảo hộ của Nhà nước, chủ yếu nhằm mục đích đảm bảo thu nhập cho NLĐ và an toàn xã hội (Hoàng Mạnh Cừ, 2011).

1.1.1.2. Bảo hiểm xã hội bắt buộc

Theo khoản 2, điều 3 luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định: Bảo hiểm xã hội bắt buộc là loại hình bảo hiểm xã hội do Nhà nước tổ chức mà người lao động và người sử dụng lao động phải tham gia.

Từ khái niệm về BHXH bắt buộc thì hiện nay có nhiều ~~luồng~~ quan điểm. Tuy nhiên về cơ bản thì BHXH bắt buộc phải đảm bảo được một số nội dung sau:

Thứ nhất, bảo hiểm xã hội bắt buộc là sự bù đắp một phần thu nhập cho người lao động khi người lao động bị suy giảm hay mất khả năng lao động dẫn đến bị suy giảm hay mất thu nhập. Bảo hiểm xã hội bắt buộc sẽ bù đắp thu nhập cho người lao động khi người lao động đang tham gia vào quan hệ lao động hoặc kể cả khi chấm dứt quan hệ lao động hay khi người lao động chết.

Thứ hai, bảo hiểm xã hội bắt buộc quy định trách nhiệm của người lao động và người sử dụng lao động cùng tham gia đóng bảo hiểm xã hội.

Thứ ba, người lao động được chi trả các chế độ thông qua quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Thứ tư, Nhà nước thống nhất quản lý hoạt động bảo hiểm xã hội bắt buộc.

1.1.1.3. Thu bảo hiểm xã hội

Theo BHXH Việt Nam, công tác thu BHXH là hoạt động thường xuyên và đa dạng của ngành BHXH nhằm đảm bảo nguồn quỹ tài chính BHXH đạt

được tập trung thống nhất: Thu BHXH là hoạt động của các cơ quan BHXH từ Trung ương đến địa phương cùng với sự phối hợp của các ban ngành chức năng trên cơ sở quy định của pháp luật về thực hiện chính sách BHXH nhằm tạo ra nguồn tài chính tập trung từ việc đóng góp của các bên tham gia BHXH. Đồng thời tránh được tình trạng nợ đọng BHXH từ các cơ quan đơn vị, từ người tham gia BHXH. Qua đó, đảm bảo sự công bằng trong việc thực hiện và triển khai chính sách BHXH nói chung và giữa những người tham gia BHXH nói riêng (Hoàng Mạnh Cừ, 2011).

1.1.2. Quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

1.1.2.1. Khái niệm quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

Thu BHXH bắt buộc là việc Nhà nước dùng quyền lực của mình bắt buộc các đối tượng phải đóng BHXH theo mức phí quy định hoặc cho phép một số đối tượng được tham gia, lựa chọn mức đóng và phương thức đóng phù hợp với thu nhập của mình. Trên cơ sở đó hình thành một quỹ tiền tệ tập trung nhằm mục đích bảo đảm cho các hoạt động BHXH.

Quản lý thu BHXH là sự tác động có tổ chức của chủ thể quản lý để điều chỉnh các hoạt động thu BHXH. Sự tác động đó được thực hiện bởi hệ thống các biện pháp hành chính, kinh tế và pháp luật nhằm đạt được mục đích thu đúng, thu đủ, thu kịp thời và không để thất thu tiền đóng BHXH theo quy định của pháp luật về BHXH (Hoàng Mạnh Cừ, 2011).

1.1.2.2. Nội dung quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

a. Lập kế hoạch thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

Nguyên tắc làm việc khoa học được áp dụng đối với các loại hình tổ chức là làm việc có kế hoạch và theo kế hoạch. Người ta ví kế hoạch như một bản đồ công việc để các tổ chức, cá nhân có thể chủ động xuất phát, quản lý được lộ trình và đạt được đích cần đến. Chính vì thế, các tổ chức, cá nhân trong hoạt động quản lý, điều hành nhất thiết phải xây dựng kế hoạch thực

hiện nhiệm vụ công tác. Theo đó, họ xác định được cái đích cần đạt, chủ động thực hiện những công việc dự kiến với những phương pháp, nguồn lực, thời gian thích hợp để đạt được cái đích đến đã xác định. Việc lập kế hoạch này được thực hiện chủ yếu ở dạng văn bản và truyền đạt đến các đơn vị, cá nhân trong tổ chức để triển khai thực hiện.

Trong hoạt động quản lý của các cơ quan BHXH, thu BHXH bắt buộc đóng vai trò là nguồn hình thành quỹ BHXH, cơ sở quan trọng và quyết định mọi hoạt động của cơ quan BHXH. Đây là hoạt động thường xuyên và làm tốt công tác thu BHXH bắt buộc sẽ góp phần đảm bảo sự ổn định, tăng trưởng quỹ BHXH, đồng thời tạo lập nguồn quỹ để chi trả các chế độ BHXH cho người lao động. Để công tác thu BHXH bắt buộc được thực hiện có hiệu quả, các cơ quan BHXH cần phải thực hiện kế hoạch thu một cách bài bản, trong đó xác định được mục đích thu cụ thể, nội dung, đối tượng thu BHXH bắt buộc rõ ràng và cách thức tổ chức phù hợp để đạt được kết quả thu cũng như mục đích đề ra. Do đó, có thể hiểu một cách khái quát: Lập kế hoạch thu BHXH bắt buộc là việc cơ quan BHXH xác định mục đích, nội dung và biện pháp tổ chức thực hiện phù hợp để đạt được mục đích và kết quả thu BHXH bắt buộc đã đề ra.

Về mặt pháp lý, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của BHXH Việt Nam quy định nhiệm vụ đối với các cơ quan BHXH, theo đó: BHXH huyện căn cứ tình hình thực hiện năm trước và khả năng mở rộng người lao động tham gia BHXH trên địa bàn, lập 02 bản Kế hoạch thu BHXH bắt buộc năm sau, gửi 01 bản đến BHXH tỉnh trước ngày 05/11 hàng năm. Kế hoạch thu BHXH bắt buộc đảm bảo các yêu cầu:

Thứ nhất, xác định mục đích, nội dung thu BHXH bắt buộc một cách cụ thể, rõ ràng, khoa học, khả thi trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền

hạn và nguồn lực của cơ quan BHXH huyện.

Mục đích, nội dung thu BHXH bắt buộc thể hiện những gì mà cơ quan BHXH huyện mong muốn đạt được khi xây dựng kế hoạch. Việc xác định mục đích, nội dung kế hoạch được thực hiện dựa trên cơ sở sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan BHXH cấp trên; chiến lược của cơ quan BHXH huyện, ... nhưng được nhấn mạnh chủ yếu dựa vào thực tiễn quản lý: Căn cứ tình hình thực hiện năm trước và khả năng mở rộng người lao động tham gia BHXH trên địa bàn.

+ Căn cứ tình hình thực hiện năm trước: Trên cơ sở phân tích, đánh giá những kết quả thực hiện nhiệm vụ thu BHXH bắt buộc (ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân) và sự so sánh kết quả với mục đích, nội dung công việc đề ra ban đầu của năm trước, các nhà lãnh đạo cơ quan BHXH huyện tự mình quyết định hoặc theo sự tham mưu đề xuất của bộ phận chuyên môn (tổ nghiệp vụ: Tổ quản lý thu; Tổ cấp sổ, thẻ; Tổ chế độ BHXH, ...) quyết định mục đích, nội dung kế hoạch thu BHXH bắt buộc của năm sau đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nguồn lực hiện có của cơ quan.

+ Căn cứ khả năng mở rộng người lao động tham gia BHXH trên địa bàn: Đây là hoạt động nghiệp vụ khai thác, phát triển đối tượng tham gia BHXH bắt buộc nhằm tăng nguồn thu BHXH cho các cơ quan BHXH huyện. Các cơ quan BHXH huyện phải căn cứ phân quyền sử dụng dữ liệu của cơ quan thuế để rà soát, đối chiếu với cơ sở dữ liệu đang quản lý lập danh sách đơn vị chưa tham gia BHXH, chưa tham gia BHXH đầy đủ cho người lao động, từ đó có cơ sở xác định mục đích, nội dung kế hoạch BHXH bắt buộc của cơ quan một cách phù hợp.

Thứ hai, xác định các biện pháp thực hiện kế hoạch thu BHXH bắt buộc một cách phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nguồn lực của cơ quan BHXH huyện.

Việc xác định các biện pháp thực hiện kế hoạch thu BHXH bắt buộc có thể có sự linh hoạt căn cứ tình hình thực tế của địa bàn quản lý, nhưng trước hết phải đảm bảo tuân thủ quy định chung, đó là:

+ Thu hàng tháng: Chậm nhất đến ngày cuối cùng của tháng, đơn vị Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của BHXH Việt Nam ban hành Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ BHXH, BHYT. Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của BHXH Việt Nam ban hành Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ BHXH, BHYT, trích tiền đóng BHXH bắt buộc trên quỹ tiền lương tháng của những người lao động tham gia BHXH bắt buộc, đồng thời trích từ tiền lương tháng đóng BHXH bắt buộc của từng người lao động theo mức quy định, chuyển cùng một lúc vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH mở tại ngân hàng hoặc Kho bạc Nhà nước.

+ Thu 03 tháng hoặc 06 tháng một lần: Đơn vị là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp trả lương theo sản phẩm, theo khoán thì đóng theo phương thức hàng tháng hoặc 03 tháng, 06 tháng một lần. Chậm nhất đến ngày cuối cùng của phương thức đóng, đơn vị phải chuyển đủ tiền vào quỹ BHXH.

+ Thu theo địa bàn: Đơn vị đóng trụ sở chính ở địa bàn tỉnh nào thì đăng ký tham gia đóng BHXH tại địa bàn tỉnh đó theo phân cấp của BHXH tỉnh. Chi nhánh của doanh nghiệp hoạt động tại địa bàn nào thì đóng BHXH tại địa bàn đó.

Việc xây dựng kế hoạch thu BHXH bắt buộc hàng năm sẽ giúp cho cơ quan BHXH huyện tạo sự chủ động triển khai nhiệm vụ công tác chuyên môn; chủ động đề phòng và xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực

hiện nhiệm vụ thu BHXH bắt buộc; phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế trong hoạt động thu BHXH bắt buộc của những lần trước,...

b. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch thu

Tổ chức thực hiện kế hoạch theo cách tiếp cận chung trong khoa học quản lý, đó là việc triển khai các nội dung kế hoạch theo một trình tự hợp lý nhằm hiện thực hóa mục tiêu kế hoạch đã đề ra, bao gồm một số hoạt động chủ yếu: Phổ biến (truyền đạt kế hoạch); xác định, bố trí các nguồn lực thực hiện kế hoạch; phân công, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ kế hoạch. Trên cơ sở các tiếp cận này, việc tổ chức thu BHXH bắt buộc của các cơ quan BHXH cũng được xác định là một chu trình thực hiện bắt đầu từ việc phổ biến kế hoạch thu, bố trí các nguồn lực và phân công thực hiện thu BHXH bắt buộc. Pháp luật hiện hành¹⁰ cũng quy định khá rõ việc tổ chức thu BHXH bắt buộc với những nội dung tương đồng theo chu trình nêu trên, cụ thể là:

* *Thứ nhất*, phổ biến (truyền đạt) kế hoạch thu BHXH bắt buộc

Kế hoạch thu BHXH bắt buộc đóng vai trò là công cụ quản lý của các cơ quan BHXH, theo đó nhà quản lý các cơ quan BHXH sử dụng kế hoạch này để hiện thực hóa các ý tưởng hành động của mình nhằm đảm bảo khai thác, phát triển nguồn thu BHXH bắt buộc đạt được mục tiêu đề ra. Đồng thời, kế hoạch thu BHXH bắt buộc cũng đóng vai trò là phương tiện truyền đạt thông tin phục vụ quản lý, điều hành của lãnh đạo, cho nên để thực hiện có kết quả những công việc đã xác định, việc phổ biến, truyền đạt kế hoạch là một trong những việc cần làm đầu tiên trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch. Việc truyền đạt kế hoạch thu BHXH bắt buộc được thực hiện tốt, sẽ tạo điều kiện tốt để các đối tượng tham gia BHXH bắt buộc thống nhất cách hiểu và cách hành động, từ đó công tác quản lý thu BHXH cũng sẽ thuận lợi và đạt hiệu quả.

Thực tế quản lý cho thấy, tùy vào quy mô, phạm vi hoạt động mà việc

truyền đạt kế hoạch có thể được thực hiện theo những cách thức khác nhau như: Tổ chức hội nghị phổ biến kế hoạch; thông báo trên phương tiện truyền thông; gửi văn bản đến các đơn vị, cá nhân liên quan để thực hiện. Đối với cơ quan BHXH huyện, do phạm vi địa bàn tương đối rộng và đối tượng tham gia có sự đa dạng (cơ quan nhà nước, tổ chức Đảng, tổ chức đoàn thể, doanh nghiệp, ...), cho nên việc lựa chọn cách thức truyền đạt kế hoạch thu BHXH bắt buộc cũng cần được lựa chọn phù hợp, có thể có sự linh hoạt về hình thức áp dụng đối với từng đối tượng hoặc nhóm đối tượng tham gia.

** Thứ hai, phân công, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ thu BHXH bắt buộc*

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BHXH huyện được quy định, cơ quan BHXH huyện xác định biện pháp tổ chức thực hiện kế hoạch thu BHXH bắt buộc dựa trên cơ sở sự phân công trách nhiệm đối với các tổ nghiệp vụ và hướng dẫn thực hiện đối với các cơ quan, tổ chức sử dụng lao động thực hiện biện pháp thu BHXH bắt buộc một cách phù hợp, khoa học, cụ thể:

- Đối với các tổ nghiệp vụ thuộc BHXH huyện: Phân công nhiệm vụ chủ trì thực hiện nhiệm vụ thu BHXH bắt buộc cho tổ nghiệp vụ Quản lý thu. Đồng thời phân công nhiệm vụ phối hợp đối với các tổ nghiệp vụ khác để hoàn thành nhiệm vụ thu BHXH bắt buộc của BHXH huyện theo kế hoạch đề ra.

+ Tổ tiếp nhận và quản lý hồ sơ: Nhận hồ sơ và dữ liệu (nếu có) do người tham gia, cơ quan quản lý đối tượng và Bưu điện chuyển đến; kiểm tra, đối chiếu các chỉ tiêu trên mẫu biểu, hồ sơ với dữ liệu quản lý; Hướng dẫn nộp tiền BHXH bắt buộc theo quy định; chuyển hồ sơ đến Tổ quản lý thu để chủ trì giải quyết.

+ Tổ quản lý thu: Nhận và kiểm tra hồ sơ. Trường hợp dữ liệu quản lý và hồ sơ chưa khớp đúng thì lập Phiếu trả hồ sơ. Trường hợp dữ liệu quản lý và hồ sơ khớp đúng, thì cập nhật dữ liệu vào chương trình quản lý, ghi quá

trình đóng BHXH vào từng quỹ tương ứng để tính thời gian tham gia BHXH của từng người tham gia. Hàng tháng, thông báo kết quả đóng BHXH, tổng hợp số liệu phải thu báo cáo chi tiết đơn vị nợ BHXH. Hàng quý, báo cáo nghiệp vụ thu BHXH¹⁷. Chuyển hồ sơ thu BHXH bắt buộc đến Tổ chế độ BHXH, Tổ cấp sổ, thẻ và các tổ nghiệp vụ liên quan để thực hiện và hoàn tất nghiệp vụ thu.

Việc giải quyết hồ sơ thu BHXH bắt buộc mặc dù giao nhiệm vụ chính đối với Tổ quản lý thu, nhưng được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Đơn vị, cá nhân nộp hồ sơ BHXH bắt buộc tại Tổ tiếp nhận và quản lý hồ sơ và nhận kết quả theo giấy hẹn tại bộ phận này. Việc này đảm bảo tiết kiệm thời gian và thủ tục cho các đối tượng tham gia BHXH khi thực hiện nghĩa vụ của mình với cơ quan BHXH huyện.

- Đối với các cơ quan, tổ chức sử dụng lao động, BHXH huyện hướng dẫn nghiệp vụ, cách thức thu BHXH bắt buộc một cách chi tiết, rõ ràng, đảm bảo các cơ quan, tổ chức sử dụng lao động thống nhất cách hiểu, cách hành động trong việc thu BHXH bắt buộc theo kế hoạch của BHXH huyện đề ra. Việc hướng dẫn có thể được tổ chức bằng nhiều hình thức kết hợp như: Gửi văn bản hướng dẫn, tổ chức hướng dẫn tập trung... Nội dung hướng dẫn nghiệp vụ đảm bảo tuân thủ quy định chung của ngành BHXH, cụ thể:

- + Nhận hồ sơ, kê khai, đăng ký hồ sơ BHXH của người lao động.
- + Đăng ký điều chỉnh đóng BHXH của người lao động (nếu có).
- + Nộp tiền BHXH theo hình thức, thời gian được quy định, hướng dẫn.
- + Thông báo kết quả đóng BHXH hàng tháng để kiểm tra, đối chiếu, nếu có sai lệch, phối hợp với cơ quan BHXH để giải quyết.
- + Thông báo đóng BHXH của người lao động để niêm yết công khai tại đơn vị.
- + Phối hợp với cơ quan BHXH/Bưu điện trả Sổ BHXH và thông báo

mã số BHXH cho người lao động.

c. Kiểm tra thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

Thuật ngữ “kiểm tra” được định nghĩa trong Từ điển tiếng Việt là “xem xét tình hình thực tế để đánh giá, nhận xét”, được sử dụng là khâu cuối của chu trình quản lý, được tiến hành nhằm phát hiện những vấn đề sai trái hoặc không còn phù hợp để có những điều chỉnh, xử lý kịp thời. Thực tiễn hoạt động xã hội cho thấy, với mỗi chủ thể khi thực hiện hành vi, họ nhất thiết phải có sự xem xét, đánh giá về hành vi của mình đã thực hiện (tự kiểm tra) để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế, có như vậy mới tồn tại và phát triển được, nếu không, sẽ bị đào thải. Đồng thời, mỗi chủ thể trong giới hạn thẩm quyền cho phép, có thể xem xét, đánh giá hành vi của chủ thể khác (kiểm tra chủ thể khác) để kịp thời điều chỉnh họ, góp phần tạo nên sự vận động của xã hội theo định hướng đã xác định. Như vậy, có thể thấy, hoạt động kiểm tra bao gồm hai nội dung: Tự kiểm tra và kiểm tra. Theo đó, mỗi cơ quan, tổ chức, cá nhân đều có thể vừa là chủ thể kiểm tra đối với chính mình (tự kiểm tra), vừa là chủ thể kiểm tra đối với các cơ quan, cá nhân, tổ chức khác.

Đối với hoạt động của cơ quan BHXH huyện, việc kiểm tra thu BHXH bắt buộc được quy định khá rõ với tính chất là công việc sau cùng của quá trình thu BHXH bắt buộc, gắn với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan BHXH huyện. Kiểm tra được xác định là việc các cơ quan BHXH huyện tự rà soát, đánh giá hoạt động thu BHXH bắt buộc của cơ quan mình; rà soát, đánh giá việc đăng ký tham gia, thu nộp BHXH bắt buộc của cơ quan, tổ chức sử dụng lao động khác nhằm phát hiện những sai sót, trái quy định hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tế quản lý để có biện pháp điều chỉnh, xử lý kịp thời. Việc kiểm tra thu BHXH bắt buộc của BHXH huyện được quy định rõ ràng, theo đó các tổ nghiệp vụ của BHXH huyện thường xuyên tự rà soát việc tham gia BHXH bắt buộc của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi địa

bàn quản lý đề tham mưu cho Giám đốc biện pháp xử lý, chấn chỉnh kịp thời đối với những trường hợp không tham gia, tham gia không đầy đủ hoặc nợ đọng, trốn đóng BHXH bắt buộc cho người lao động, cụ thể:

** Tổ khai thác và thu nợ*

Hàng tháng, Tổ Khai thác và thu nợ phối hợp với Tổ Quản lý thu, Tổ kiểm tra theo dõi, đôn đốc đơn vị đăng ký đóng BHXH cho người lao động; thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài phát thanh, truyền hình) doanh nghiệp chưa đóng BHXH cho người lao động; nhận từ Tổ kiểm tra hồ sơ thanh tra để theo dõi, đôn đốc đơn vị thực hiện.

Hàng quý, Tổ Khai thác và thu nợ phối hợp với Tổ Quản lý thu, Tổ kiểm tra tham mưu với Giám đốc báo cáo Ủy ban nhân dân huyện tình hình chấp hành pháp luật về BHXH cho người lao động của các đơn vị trên địa bàn; kiến nghị, đề xuất xử lý theo quy định các trường hợp đơn vị vi phạm pháp luật về đóng BHXH, không đăng ký tham gia hoặc đăng ký đóng BHXH không đủ số lao động, không đúng thời hạn theo quy định.

Hàng năm, Tổ Khai thác và thu nợ báo cáo tình hình khai thác, phát triển đối tượng của các đơn vị cùng tham gia BHXH.

** Tổ quản lý thu*

- Phối hợp với Tổ Khai thác và thu nợ, Tổ kiểm tra đề đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị không đăng ký tham gia hoặc đăng ký đóng BHXH không đủ số lao động, không đúng thời hạn theo quy định.

- Kiểm tra, rà soát, xác định tình trạng đơn vị giải thể, phá sản, bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, ngừng hoạt động, tạm ngừng hoạt động, bỏ địa chỉ kinh doanh để đôn đốc đơn vị đóng tiền, chốt số tiền phải đóng và tiền lãi chậm đóng đến thời điểm đơn vị ngừng hoạt động.

** Tổ kiểm tra*

- Căn cứ hồ sơ, dữ liệu từ các tổ nghiệp vụ chuyển đến, rà soát, đối

chiếu kế hoạch kiểm tra trên địa bàn của cơ quan có thẩm quyền. Trường hợp đơn vị có trong kế hoạch kiểm tra, có văn bản (kèm theo danh sách các đơn vị kiểm tra) đề nghị phối hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật về BHXH. Trường hợp đơn vị không có trong kế hoạch kiểm tra và các trường hợp đã đề nghị phối hợp thực hiện kiểm tra nhưng không thực hiện được thì lập Mẫu số D04m-TS để tổ chức kiểm tra chuyên ngành theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Tổ khai thác và thu nợ, Tổ quản lý thu: Xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra đột xuất chuyên ngành về đóng BHXH; tổng hợp hồ sơ, tham mưu với Giám đốc chuyển hồ sơ sang cơ quan công an đề nghị điều tra khi có dấu hiệu phạm tội trốn đóng BHXH cho người lao động theo pháp luật hình sự; chuyển 01 bản kết luận kiểm tra cho Tổ Khai thác và thu nợ để theo dõi, đôn đốc đơn vị thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị dụng lao động trên địa bàn có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ đóng BHXH bắt buộc cho người lao động theo quy định chung và chịu sự kiểm tra chuyên ngành của BHXH huyện. Đồng thời, có trách nhiệm phối hợp với BHXH huyện, các cơ quan liên quan thực hiện nghiêm chỉnh kết luận kiểm tra và khắc phục hậu quả do sai sót, sai phạm bị phát hiện qua kiểm tra về thu BHXH bắt buộc. Và như vậy có thể thấy trong hoạt động quản lý nói chung, quản lý thu BHXH bắt buộc nói riêng, xuất phát từ nhu cầu tự thân và từ những quy định pháp luật về trách nhiệm quản lý, để quản lý thu BHXH được tốt, các cơ quan BHXH đều phải có sự kiểm tra quá trình thực hiện công việc chuyên môn, nếu phát hiện những sai sót, sai phạm hoặc những vấn đề không còn phù hợp với tình hình thực tiễn thì tự mình xử lý theo thẩm quyền.

1.1.2.3. Hệ thống chỉ tiêu đánh giá quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

a. Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch thu

Tình hình hoàn thành kế hoạch thu BHXH được đánh giá qua chỉ tiêu

“Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch thu BHXH”. Đây là tỷ số giữa số tiền thu BHXH thực tế với số tiền thu BHXH theo kế hoạch được giao trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ HTKH tiền thu BHXH} = \frac{\text{Số tiền thu BHXH thực hiện}}{\text{Số tiền thu BHXH kế hoạch}} \times 100\%$$

Chỉ tiêu này càng cao phản ánh tình hình quản lý thu BHXH càng tốt và ngược lại.

b. Tỷ lệ đơn vị đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc

Chỉ tiêu này chỉ áp dụng cho các đối tượng tham gia BHXH bắt buộc theo quy định của pháp luật BHXH Tỷ lệ đơn vị tham gia BHXH: Là Tỷ số giữa Số đơn vị tham gia BHXH với Số đơn vị bắt buộc tham gia BHXH trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ đơn vị tham gia BHXH} = \frac{\text{Số đơn vị tham gia BHXH}}{\text{Số đơn vị bắt buộc tham gia BHXH}} \times 100\%$$

Chỉ tiêu này cho biết có bao nhiêu phần trăm số đơn vị sử dụng lao động thuộc diện đóng góp BHXH bắt buộc tuân thủ thực hiện đóng BHXH trong năm.

c. Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc

Là tỷ số giữa Số NLĐ tham gia BHXH và Số NLĐ bắt buộc tham gia BHXH trong kỳ. Chỉ tiêu này cho biết có bao nhiêu phần trăm số lao động thuộc diện đóng góp BHXH bắt buộc tuân thủ thực hiện quy định này trong năm.

$$\text{Tỷ lệ NLĐ tham gia BHXH} = \frac{\text{Số NLĐ tham gia BHXH}}{\text{Số NLĐ bắt buộc tham gia BHXH}} \times 100\%$$

d. Tỷ lệ đơn vị nợ bảo hiểm xã hội bắt buộc

Là tỷ số giữa Số đơn vị nợ BHXH trong kỳ và số đơn vị bắt buộc tham gia BHXH trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ đơn vị nợ BHXH} = \frac{\text{Số đơn vị nợ BHXH}}{\text{Số đơn vị bắt buộc tham gia BHXH}} \times 100\%$$

Chỉ tiêu này cho biết có bao nhiêu phần trăm số đơn vị thuộc diện đóng

góp BHXH bắt buộc còn nợ đọng BHXH trong kỳ.

e. Tỷ lệ thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

Là tỷ số giữa Tổng số tiền thu BHXH trong kỳ và Tổng số tiền phải thu BHXH trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ thu BHXH} = \frac{\text{Tổng số tiền thu BHXH trong kỳ}}{\text{Tổng số tiền phải thu BHXH trong kỳ}} \times 100\%$$

Kỳ thu BHXH có thể là tháng, quý, năm. Tử số và mẫu số của chỉ tiêu thống nhất tính theo phương pháp cộng dồn vào thời điểm cuối kỳ. Chỉ tiêu này cho biết tỷ lệ thu BHXH bắt buộc trong kỳ đạt bao nhiêu phần trăm. Chỉ tiêu này năm sau lớn hơn năm trước thể hiện tính tuân thủ đóng góp BHXH của đối tượng tham gia và công tác quản lý thu BHXH ngày càng tốt.

Nhìn chung, các chỉ tiêu trên có thể tính toán cho từng khối, từng ngành, từng địa phương, khu vực kinh tế và chung trong phạm vi cả nước.

f. Tỷ lệ nợ bảo hiểm xã hội bắt buộc

Là tỷ số giữa Tổng số tiền nợ BHXH trong kỳ và Tổng số tiền phải thu BHXH trong kỳ.

$$\text{Tỷ lệ nợ BHXH} = \frac{\text{Tổng số tiền nợ BHXH}}{\text{Tổng số tiền phải thu BHXH}} \times 100\%$$

Kỳ tính toán trong chỉ tiêu này có thể là tháng, quý, năm, và được tính vào thời điểm cuối kỳ, hai chỉ tiêu này càng nhỏ thì càng thể hiện được hiệu quả của công tác quản lý thu BHXH.

1.1.2.4. Các nhân tố ảnh hưởng tới quản lý thu BHXH bắt buộc

a. Các nhân tố bên trong

* Chính sách tiền lương - tiền công

Trong chế độ bảo hiểm xã hội ở nước ta, tiền lương tiền công của NLĐ và tổng quỹ lương của đơn vị SDLĐ được dùng làm căn cứ để tính đóng bảo hiểm xã hội. Hàng năm, Chính phủ thường có Nghị định điều chỉnh tiền

lương tối thiểu vùng đối với khối doanh nghiệp, tổ chức khác và cá nhân; khối hành chính sự nghiệp, đảng, đoàn thể hàng năm được điều chỉnh theo lương cơ sở. Qua đó tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội cũng tăng theo. Sự điều chỉnh thường xuyên liên tục này làm cho công tác quản lý thu gặp một số khó khăn nhất định. Do đó, đòi hỏi cán bộ làm công tác quản lý thu BHXH chủ động, sáng tạo theo kịp với sự điều chỉnh thì quỹ bảo hiểm xã hội mới có thể đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, an toàn và tăng trưởng quỹ.

* Năng lực tổ chức, quản lý điều hành của cán bộ thu bảo hiểm xã hội

Bên cạnh những nhân tố trên thì công tác quản lý thu BHXH còn chịu ảnh hưởng của nhân tố chủ quan từ chính các nhà làm công tác quản lý. Để nắm bắt được những thay đổi tăng, giảm của các đối tượng tham gia, diễn biến tiền lương làm căn cứ đóng BHXH... cán bộ chuyên quản lý thu phải đảm bảo đủ năng lực về trình độ chuyên môn, khả năng nhận định và phân tích tình hình, có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong công việc... như vậy công tác quản lý thu mới đạt hiệu quả, phát hiện kịp thời những tình huống sai phạm để có biện pháp xử lý triệt để.

Ngoài ra, công tác quản lý thu BHXH còn chịu tác động của yếu tố cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác nghiệp vụ chuyên môn hiện đại hay đã lỗi thời lạc hậu, sự quan tâm của các chủ thể liên quan đến chính sách... vì vậy, để công tác quản lý thu BHXH đạt được kết quả tốt nhất, cán bộ trong ngành BHXH đặc biệt là cán bộ quản lý thu cần phải quan tâm toàn diện đến các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình quản lý thu BHXH.

BHXH là một bộ phận cấu thành các chính sách xã hội, nó vừa là nhân tố ổn định, vừa là nhân tố động lực phát triển kinh tế - xã hội, cho nên vai trò của Nhà nước là rất quan trọng. Thực tế đã chỉ rõ nếu không có sự can thiệp của Nhà nước, nếu không có sự quản lý vĩ mô của Nhà nước thì mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động sẽ không được duy trì bền

vững, mối quan hệ ba bên trong BHXH sẽ bị phá vỡ.

Hơn nữa, BHXH được thực hiện thông qua một quy trình: từ việc hoạch định chính sách, giới hạn về đối tượng, xác định phạm vi bảo hiểm cho đến đảm bảo vật chất việc xét trợ cấp... Vì vậy, Nhà nước phải quản lý toàn bộ quy trình này một cách chặt chẽ và thống nhất.

Trước hết, việc hoạch định chính sách BHXH là khâu đầu tiên và quan trọng nhất. Sự quản lý của Nhà nước về vấn đề này thể hiện ở việc xây dựng các dự án luật, các văn bản pháp quy về BHXH và ban hành thực hiện. Sau đó là hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra các tổ chức, cá nhân thực hiện chính sách.

Đối với việc đảm bảo vật chất cho BHXH thì vai trò của Nhà nước phụ thuộc vào chính sách BHXH do Nhà nước quy định. Nếu những mô hình về bảo đảm vật chất cho BHXH do Ngân sách Nhà nước cung cấp thì vai trò quản lý Nhà nước là trực tiếp và toàn diện. Nếu nguồn đảm bảo trợ cấp do người sử dụng lao động, người lao động và Nhà nước đóng góp thì Nhà nước tham gia quản lý.

Để quản lý BHXH, Nhà nước sử dụng các công cụ chủ yếu như luật pháp và bộ máy tổ chức.

* Nhận thức và ý thức trách nhiệm của các bên tham gia đóng bảo hiểm xã hội

Bảo hiểm xã hội là một bộ phận cấu thành các chính sách xã hội, nó vừa là nhân tố ổn định, vừa là nhân tố động lực phát triển kinh tế - xã hội, cho nên vai trò của Nhà nước là rất quan trọng. Thực tế đã chỉ rõ nếu không có sự quản lý vĩ mô của Nhà nước thì mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động sẽ không được duy trì bền vững, mối quan hệ ba bên trong bảo hiểm xã hội sẽ bị phá vỡ.

Hơn nữa, bảo hiểm xã hội được thực hiện thông qua một quy trình: từ việc hoạch định chính sách, giới hạn về đối tượng, xác định phạm vi bảo hiểm

cho đến đảm bảo vật chất việc xét trợ cấp... Vì vậy, Nhà nước phải quản lý toàn bộ quy trình này một cách chặt chẽ và thống nhất.

Trước hết, việc hoạch định chính sách bảo hiểm xã hội là khâu đầu tiên và quan trọng nhất. Sự quản lý của Nhà nước về vấn đề này thể hiện ở việc xây dựng các dự án luật, các văn bản pháp quy về bảo hiểm xã hội và ban hành thực hiện. Sau đó là hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra các tổ chức, cá nhân thực hiện chính sách.

Đối với việc đảm bảo vật chất cho bảo hiểm xã hội thì vai trò của Nhà nước phụ thuộc vào chính sách bảo hiểm xã hội do Nhà nước quy định. Nếu những mô hình về bảo đảm vật chất cho bảo hiểm xã hội do Ngân sách Nhà nước cung cấp thì vai trò quản lý Nhà nước là trực tiếp và toàn diện. Nếu nguồn đảm bảo trợ cấp do người sử dụng lao động, người lao động và Nhà nước đóng góp thì Nhà nước tham gia quản lý.

Để quản lý bảo hiểm xã hội, Nhà nước sử dụng các công cụ chủ yếu như luật pháp và bộ máy tổ chức.

b. Các nhân tố bên ngoài

* Trình độ phát triển của nền kinh tế

Trình độ phát triển của nền kinh tế cũng là một trong những nhân tố quan trọng tác động đến công tác thu bảo hiểm xã hội. Vì vậy, chỉ khi nào kinh tế xã hội phát triển, đời sống vật chất của mọi người dân trong xã hội được cải thiện thì chính sách bảo hiểm xã hội mới phát huy được vai trò to lớn của mình.

Khi kinh tế phát triển, số lượng NLĐ có việc làm sẽ tăng lên do có sự mở rộng về quy mô sản xuất xã hội. Từ đó làm cho đối tượng thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội không ngừng được tăng lên. NLĐ và người SDLĐ không vì lợi ích kinh tế trước mắt mà tìm mọi cách né tránh chính sách xã hội thiết thực này.

*** Hệ thống chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội**

Theo Nghị định 19/NĐ-CP ngày 16/02/1995 của Chính phủ, hệ thống bảo hiểm xã hội bảo hiểm xã hội Việt Nam có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

- Tổ chức thu bảo hiểm xã hội và tổ chức thực việc chi trả cho người lao động tham gia bảo hiểm xã hội các khoản trợ cấp bảo hiểm xã hội;
- Từ chối việc chi trả bảo hiểm xã hội cho đối tượng được hưởng bảo hiểm xã hội khi có kết luận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hành vi man trá, làm giả hồ sơ tài liệu...
- Xây dựng và tổ chức thực hiện các dự án và biện pháp để đảm bảo giá trị và tăng trưởng quỹ bảo hiểm xã hội theo quy định của Chính phủ;
- Tổ chức thực hiện công tác thống kê, kế toán – hạch toán hướng dẫn nghiệp vụ thu, chi bảo hiểm xã hội;
- Kiểm tra việc thực hiện thu, chi bảo hiểm xã hội;
- Giải quyết các khiếu nại về thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.

*** Trình độ dân trí**

Có thể nói, một địa phương có trình độ dân trí cao, văn hóa xã hội phát triển, khả năng có thể tiếp cận với thông tin, khoa học - kỹ thuật của người dân dễ dàng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các chính sách xã hội phát triển, đi sâu vào đời sống người dân hơn so với một địa phương có trình độ dân trí kém phát triển.

Đối với chính sách bảo hiểm xã hội, trong điều kiện trình độ nhận thức của người dân tiến bộ thì việc đưa chính sách vào thực tiễn cuộc sống cũng trở nên đơn giản hơn rất nhiều. Người dân nhanh chóng nắm bắt được ý nghĩa to lớn của chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội thông qua công tác thông tin tuyên truyền của tổ chức bảo hiểm xã hội. Khi nhận thức của đại bộ phận người dân, đặc biệt là NLD và người SDLĐ được nâng lên rõ rệt sẽ tác động tích cực đến công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội, giảm bớt tình trạng trốn

đóng, nợ đọng bảo hiểm xã hội đã và đang gây khó khăn cho công tác thu bảo hiểm xã hội.

1.2. Kinh nghiệm thực tiễn quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc và bài học rút ra cho bảo hiểm xã hội Huyện Cẩm Giàng

1.2.1. Kinh nghiệm quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc của một số huyện

1.2.1.1. Kinh nghiệm quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc của huyện Vĩnh Bảo thành phố Hải Phòng

Công tác thu BHXH năm 2023, trên địa bàn huyện có 32.658 lao động làm việc trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, với trên 587 doanh nghiệp hoạt động, nhưng mới chỉ có 328 đơn vị sử dụng lao động có ký hợp đồng lao động (HĐLĐ) và 295 đơn vị đang tham gia BHXH. Trong tổng số 12.321 lao động của các đơn vị được khảo sát mới có 9.982 lao động được ký HĐLĐ. Số lao động đã được tham gia BHXH trong số lao động được khảo sát là 7.953 người.

Với quyết tâm bảo vệ quyền lợi cho NLĐ, BHXH huyện đã chủ động tham mưu cho BHXH thành phố Hải Phòng làm việc với Sở Lao động Thương binh & Xã hội, Sở Kế hoạch & Đầu tư và Ban quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất xây dựng kế hoạch liên tịch thực hiện chính sách BHXH; phối hợp kiểm tra thực hiện BHXH, đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật BHXH cho NLĐ và NSDLĐ tại đơn vị. Đến năm 2024 hoạt động thu BHXH bắt buộc của huyện đã có sự thay đổi lớn cụ thể là có thêm 57 đơn vị ngoài quốc doanh tham gia BHXH với trên 5.568 lao động (tăng 19,32 % so với năm 2014). Tính đến tháng 12/2024, huyện đã quản lý thu 352 đơn vị, với 26.659 lao động và tổng số thu BHXH bắt buộc đạt 332 tỷ đồng.

1.2.1.2. Kinh nghiệm quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc ở thành phố Nam Định

Theo báo cáo của BHXH tỉnh Nam Định: qua khảo sát đầu năm 2024, trên địa bàn toàn thành phố Nam Định có 1.523 doanh nghiệp đang sử dụng 10.445 lao động, nhưng thực tế mới có 1260 đơn vị với 4.937 lao động đóng BHXH; một số đơn vị nợ đọng BHXH kéo dài với số tiền trên 7 tỷ đồng. Để giải quyết vấn đề này, BHXH tỉnh đã có nhiều biện pháp thực hiện có hiệu quả, đó là: hằng năm, trên Báo địa phương, Đài Phát thanh & Truyền hình tỉnh đều có chuyên trang, chuyên mục giải đáp chế độ, chính sách BHXH, kể cả các Đài Truyền thanh địa phương. Trên một số trục đường lớn, khu công nghiệp đều có pa nô, áp phích; in các tài liệu phát tay, các văn bản hướng dẫn gửi các doanh nghiệp. Thực hiện ký kết công tác phối hợp với Ban quản lý khu công nghiệp An Xá, Hoà Xá về việc đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Trên cơ sở đó, cơ quan BHXH nắm bắt được chính xác số doanh nghiệp và lao động để có biện pháp tích cực vận động; đồng thời phối hợp với sở LĐTB&XH và LĐLĐ tỉnh tổ chức các đoàn thanh tra liên ngành để chấn chỉnh kịp thời các vi phạm; những đơn vị cố tình vi phạm thì lập Biên bản xử lý hành chính hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền can thiệp. Đối với những doanh nghiệp nợ đọng BHXH có thể sử dụng biện pháp ngừng giao dịch, không giải quyết các quyền lợi mà người lao động được hưởng, nhờ đó mà việc đăng ký tham gia BHXH của các doanh nghiệp ngoài quốc doanh được chấn chỉnh và tình trạng nợ đọng BHXH cơ bản được giải quyết.

1.2.2. Bài học kinh nghiệm rút ra cho Bảo hiểm xã hội Huyện Cẩm Giàng

Nghiên cứu kinh nghiệm quản lý thu BHXH bắt buộc của BHXH một số địa phương cấp huyện trên đây cho thấy, mỗi cơ quan BHXH huyện trên cơ sở những quy định chung của pháp luật, có thể có những biện pháp quản lý riêng, phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội, phạm vi quản lý địa bàn. Những thành quả từ thực tiễn quản lý thu BHXH có giá trị tham khảo hữu ích đối với

cơ quan BHXH huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, đó là:

Thứ nhất, BHXH huyện xây dựng, thực hiện chương trình nghiên cứu, khảo sát, đánh giá, dự báo nhằm phân tích đúng tình hình thực tiễn quản lý thu BHXH bắt buộc trên địa bàn huyện. Chương trình này cần thực hiện nghiêm túc, hàng năm để từ đó có cơ sở xây dựng mục tiêu, kế hoạch chi tiết, khả thi để thực hiện cho năm sau.

Thứ hai, BHXH huyện xây dựng, thực hiện chương trình hành động cùng doanh nghiệp. Theo đó, cần có sự hợp tác với doanh nghiệp để nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh cũng những khó khăn mà doanh nghiệp gặp phải để từ đó có sự thấu hiểu, cảm thông và có biện pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong việc tham gia BHXH bắt buộc ở những thời điểm nhất định, nhưng vẫn trên cơ sở đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đóng BHXH bắt buộc cho người lao động: Doanh nghiệp việc đóng tiền nợ BHXH chia làm nhiều đợt, tùy vào tình hình tài chính của doanh nghiệp cùng với bản cam kết sẽ đóng hết các khoản còn lại trong thời gian nhất định.

Thứ ba, xây dựng, thực hiện cơ chế phối hợp với các cơ quan chính quyền và cơ quan liên quan trên địa bàn để gia tăng chế tài đối với các trường hợp đơn vị sử dụng lao động né tránh trách nhiệm tham gia BHXH, nợ đọng, trốn đóng BHXH bắt buộc: Cơ chế phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và xã hội, Chi cục thi hành án dân sự, Tòa án nhân dân huyện, cơ quan báo chí, ... để thường xuyên tuyên truyền về chế độ, chính sách BHXH bắt buộc, quyền và nghĩa vụ tham gia BHXH bắt buộc,....

Tiểu kết chương 1

Chương 1 đã làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về quản lý thu BHXH bắt buộc, phân tích các nội dung quản lý thu BHXH bắt buộc (Lập kế hoạch thu BHXH bắt buộc; Tổ chức thu BHXH bắt buộc; Kiểm tra thu BHXH bắt

buộc). Đồng thời nghiên cứu kinh nghiệm quản lý thu BHXH bắt buộc và rút ra bài học cho BHXH huyện Cẩm Giàng.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

2.1. Tổng quan về bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng

2.1.1. Khái quát về huyện Cẩm Giàng

Huyện Cẩm Giàng nằm ở phía Tây- Bắc tỉnh Hải Dương, phía bắc giáp huyện Lương Tài (tỉnh Bắc Ninh); phía đông giáp huyện Nam Sách và TP Hải Dương; phía nam giáp huyện Bình Giang và huyện Gia Lộc; phía tây giáp huyện Mỹ Hào (tỉnh Hưng Yên) và huyện Thuận Thành (tỉnh Bắc Ninh). Huyện có diện tích 10.934,3 ha, trong đó đất nông nghiệp chiếm 67,4%, đất chuyên dùng 20%, đất ở 6,9% và đất chưa sử dụng 5,7%. Dân số toàn huyện hơn 12 vạn người, trong đó người trong độ tuổi lao động chiếm khoảng 50%.

Cẩm Giàng là vùng đất cổ được hình thành sớm trong lịch sử làng xã Việt Nam, thuộc trung tâm nền văn minh Châu thổ sông Hồng, nơi đây hiện còn lưu giữ và bảo tồn nhiều di tích lịch sử- văn hóa và danh thắng. Trong số 1.098 di tích được kiểm kê đăng ký trong toàn tỉnh, Cẩm Giàng có 203 di tích bao gồm đình, chùa, đền, nghè, văn miếu...trong đó có 16 di tích đã được xếp hạng Quốc gia.

Cẩm Giàng có truyền thống văn hóa- giáo dục lâu đời với Văn Miếu Mao Điền - Trường học, trường thi xứ Đông, chứng tích về một vùng quê hiếu học. Đây cũng là quê hương của Đại danh y Thiên sư Tuệ Tĩnh - người đặt nền móng xây dựng nền y học dân tộc nước nhà với tư tưởng “Nam dược trị Nam nhân”.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo tiếp tục có bước phát triển mới cả về quy mô, chất lượng và hiệu quả. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học

vào học lớp 6 đạt 100%, số học sinh tốt nghiệp THCS vào học THPT và bổ túc THPT đạt 85%. Việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học được quan tâm bằng nhiều nguồn lực. Đến nay toàn huyện đã có 85% số phòng học kiên cố cao tầng, 37 trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia. Công tác xã hội hoá giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng giáo dục đại trà có tiến bộ, giáo dục mũi nhọn có chuyển biến tích cực, tỉ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp đạt khá so với toàn tỉnh. Số giáo viên có trình độ trên chuẩn tăng mạnh, trong đó tiểu học đạt 98%, THCS đạt 76%, THPT và bổ túc THPT đạt trên 8%.

2.1.2. Sơ lược về cơ quan bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng

BHXXH huyện Cẩm Giàng là cơ quan trực thuộc BHXXH tỉnh Hải Dương, nằm trong hệ thống BHXXH Việt Nam. BHXXH huyện Cẩm Giàng chịu sự quản lý trực tiếp, toàn diện của Giám đốc BHXXH tỉnh Hải Dương, chịu sự quản lý hành chính trên địa bàn lãnh thổ của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Cẩm Giàng.

BHXXH huyện Cẩm Giàng có tư cách pháp nhân, có trụ sở, có con dấu và có tài khoản riêng.

BHXXH huyện Cẩm Giàng có những chức năng và nhiệm vụ chủ yếu như sau:

- Hướng dẫn theo dõi, đôn đốc các cơ quan, tổ chức và các đơn vị đóng trên địa bàn huyện. Lập danh sách lao động thuộc diện áp dụng loại hình BHXXH bắt buộc để thực hiện đóng góp BHXXH theo như luật định.

- Hàng tháng BHXXH huyện Cẩm Giàng phải nắm được danh sách số lượng các cán bộ công nhân viên chức trước đây trong biên chế, hợp đồng dài hạn đã tham gia đóng BHXXH. Tổ chức tiếp nhận người đến đăng ký, hưởng BHXXH hoặc làm thủ tục để chuyển đi nơi khác theo như quy định của BHXXH.

- Tổ chức thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp mất sức, các chính sách

xã hội đảm bảo nguyên tắc an toàn, đúng đối tượng. Lập dự toán và thanh quyết toán các khoản trợ cấp theo đúng quy định của Bộ Tài chính và Kiểm toán Nhà nước.

- Quản lý lưu trữ hồ sơ, khai thác danh sách đóng BHXH của các cơ quan, đơn vị tổ chức.

- Thực hiện chế độ tử tuất, các chế độ với người hưu trí hoặc đi công tác theo đúng quy định của Nhà nước ban hành. Tiến hành thanh tra, xác minh các đơn thư khiếu nại, tố cáo để có kết luận kịp thời khi đối tượng yêu cầu.

- Quản lý các đối tượng khám chữa bệnh BHYT bắt buộc và tự nguyện theo quy định của BHXH tỉnh trên địa bàn phụ trách, hướng dẫn đôn đốc các đơn vị thực hiện các thủ tục phát hành hoặc gia hạn thẻ BHYT, nắm bắt đối tượng tham gia, theo dõi sự biến động, thời hạn sử dụng thẻ BHYT theo phân cấp quản lý.

- Thực hiện công tác giám định chi khám chữa bệnh (KCB) của người có thẻ BHYT tại các cơ quan y tế và hướng dẫn người bệnh trong quá trình đến KCB, giải quyết những vướng mắc và đảm bảo quyền lợi cho bệnh nhân có thẻ BHYT. Tổ chức ký kết hợp đồng với các cơ sở y tế trên địa bàn huyện theo phân cấp.

- Thực hiện việc thông tin, tuyên truyền, giải thích chế độ chính sách BHXH trên địa bàn quản lý.

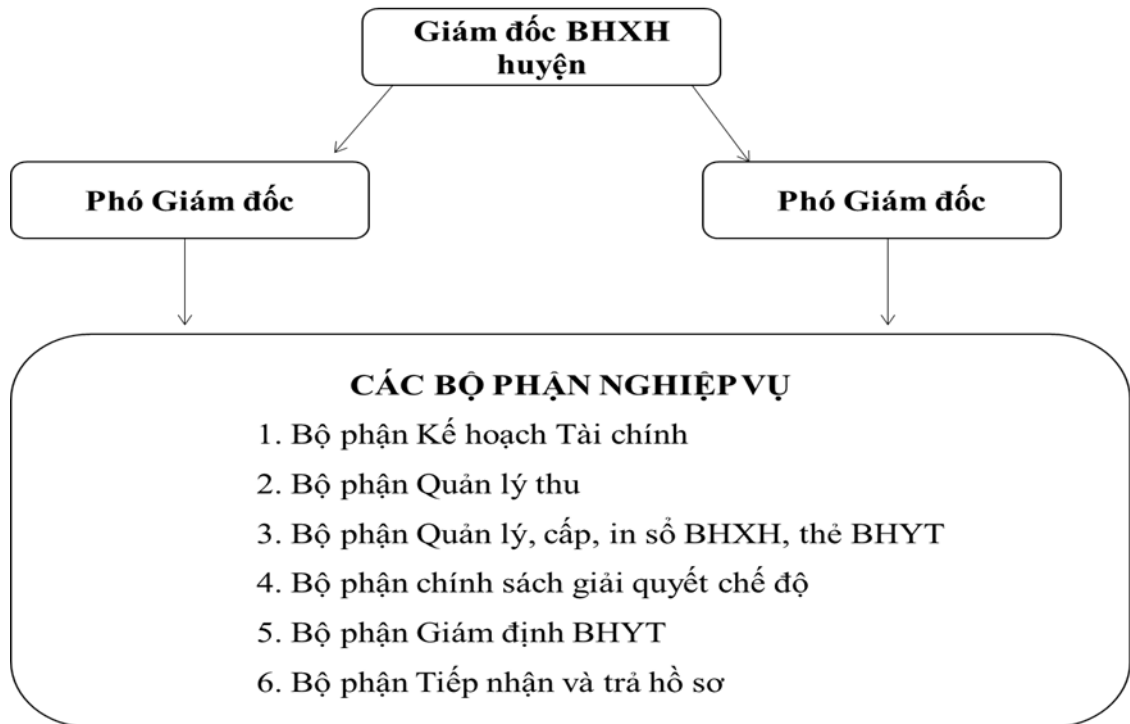
- Quản lý viên chức, nhân viên hợp đồng, tài chính, tài sản thuộc BHXH huyện theo phân cấp quản lý.

2.1.3. Một số đặc điểm cơ bản có liên quan đến quản lý thu tại huyện Cẩm Giàng

** Đặc điểm về cơ cấu tổ chức bộ máy bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng*

Hiện nay BHXH huyện Cẩm Giàng có 6 bộ phận chính: Bộ phận Kế

hoạch Tài chính; Bộ phận Quản lý thu; Bộ phận Quản lý, cấp, in sổ BHXH, thẻ BHYT; Bộ phận Chính sách, giải quyết chế độ; Giám định BHYT; Bộ phận Tiếp nhận và trả hồ sơ.



Sơ đồ 1.1. Mô hình tổ chức của BHXH huyện Cẩm Giàng

(Nguồn: BHXH huyện Cẩm Giàng)

Với mô hình này, các bộ phận được phân công trách nhiệm rõ ràng, với chức năng, nhiệm vụ cụ thể, tránh sự chồng chéo trong khi giải quyết công việc đến mức tối đa, phát huy được đến mức cao nhất khả năng của mỗi lao động trong từng bộ phận. Đồng thời mối quan hệ phối hợp giữa các bộ phận, giữa các cấp được thực hiện chặt chẽ trên tinh thần “công việc chung là trên hết”.

** Đặc điểm về cơ cấu nguồn nhân lực*

Ngay từ khi thành lập, được sự quan tâm của BHXH tỉnh Hải Dương, của huyện ủy, HĐND - UBND huyện Cẩm Giàng, BHXH huyện Cẩm Giàng đã được bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, nhân viên thuộc các bộ phận. Sau khi tiếp nhận cán bộ, công chức viên chức ngành BHYT sang, lãnh đạo BHXH tỉnh đã

bố trí phân công, sắp xếp cán bộ hợp lý, kiện toàn bộ máy tổ chức cho BHXH huyện. Trong 3 năm từ 2022 - 2024, thực hiện chủ trương về sắp xếp, tinh giản hiệu lực, hiệu quả bộ máy, nguồn nhân lực của cơ quan BHXH huyện Cẩm Giàng không có nhiều biến động, được thể hiện cụ thể ở Bảng 2.1.

Bảng 2.1. Cơ cấu nguồn nhân lực của BHXH huyện Cẩm Giàng

ĐVT: Người

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	So sánh 2023/2022		So sánh 2024/2023	
					CL	%	CL	%
	Tổng số lao động	19	20	20	1	5.3	0	0
1	Theo giới tính							
	- Nam	8	8	7	0	0	-1	-12.5
	- Nữ	11	12	13	1	9.1	1	8.3
2	Theo độ tuổi							
	- Dưới 30 tuổi	5	5	5	0	0	0	0
	- Từ 30 - 45 tuổi	8	10	11	2	25	1	10
	- Từ 45 - 60 tuổi	6	5	4	-1	-16.7	-1	-20
3	Đảng viên							
	- Đảng viên	17	19	18	2	11.8	-1	-5.3
	- Chưa đảng viên	2	1	2	-1	-50	1	100
4	Trình độ chuyên môn							
	- Thạc sỹ	2	3	5	1	50	2	66.7
	- Đại học	16	17	15	1	6.3	-2	-11.8
	- Cao đẳng	1	0	0	-1	-100	0	
5	Trình độ LLCT							
	- Cao cấp	1	1	2	0	0	1	100
	- Trung cấp	4	5	5	1	25	0	0

(Nguồn: BHXH huyện Cẩm Giàng)

Theo bảng 2.1, tổng số lao động của BHXH huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2022-2024 không có nhiều biến động, cụ thể là năm 2022, tổng số lao

động làm việc tại đây là 19 người, sang năm 2023, 2024, số này chỉ tăng thêm 1 người lên 20 người (tương ứng với 5,3%).

Cán bộ công nhân viên làm việc tại đây nữ chiếm phần lớn và có xu hướng tăng trong 3 năm gần đây, từ 11 người (năm 2022) lên 13 người (năm 2024), trong khi đó cán bộ là nam lại có xu hướng giảm từ 8 người (năm 2022) xuống còn 7 người (năm 2024). Có sự tăng giảm này là do 1 cán bộ nam hết tuổi lao động về nghỉ chế độ và tuyển thay thế bổ sung bằng lao động là nữ. Tuy nhiên số lượng tăng giảm này không đáng kể.

Về độ tuổi của CBVC tại BHXH huyện Cẩm Giàng: số lượng CBVC có tuổi đời từ 30-45 tuổi chiếm tỷ lệ lớn hơn so với các độ tuổi khác (chiếm khoảng trên dưới 50% lao động làm việc tại đây. Những lao động tại độ tuổi này vừa có sức khỏe, lại có kinh nghiệm làm việc nên thuận lợi trong quá trình thực hiện công việc.

Về tỷ lệ đảng viên tại cơ quan BHXH huyện Cẩm Giàng: do là cơ quan sự nghiệp của Nhà nước nên đây là nơi phát triển đảng viên rất tốt. Đa số CBVC của BHXH huyện Cẩm Giàng là Đảng viên, số lượng này chiếm tới 90% tổng số CBVC.

Về trình độ chuyên môn: tính tới thời điểm hiện tại, CBVC của BHXH huyện Cẩm Giàng đều đạt chuẩn về trình độ chuyên môn công tác, với tất cả CBVC đều có trình độ từ đại học trở lên. Số lượng này tăng dần qua các năm do CBVC của cơ quan đều có nhu cầu muốn học tập nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc. Do vậy, lượng CBVC đạt trình độ thạc sĩ năm sau cao hơn năm trước. Từ 2 người (năm 2022) tăng lên 3 người (năm 2023) và năm 2024 là 5 người và còn 5 người nữa đang tham gia học cao học tại các trường đại học đào tạo về kinh tế, bảo hiểm.

Trình độ lý luận chính trị của CBVC tại BHXH huyện Cẩm Giàng cũng có xu hướng tăng. Số người có bằng cao cấp LLCT tập trung ở Ban giám đốc tăng từ 01 người (năm 2022, 2023) lên 2 người (năm 2024). Cùng với đó, cơ quan BHXH huyện cũng cử những CBVC nguồn quy hoạch đi học

và có bằng trung cấp LLCT. Số này cũng tăng từ 4 người (năm 2022) lên 5 người (năm 2023, 2024). Điều đó chứng tỏ Ban Giám đốc BHXH huyện cũng rất quan tâm tới việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và nhận thức LLCT của nhân viên cơ quan.

2.2. Phân tích thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng

2.2.1. Thực trạng về lập kế hoạch thu

Để đảm bảo lập dự toán kịp thời theo văn bản chỉ đạo. Ngay sau khi nhận được văn bản hướng dẫn lập dự toán, cán bộ quản lý thu BHXH bắt buộc tiến hành các bước công việc:

Đầu tiên là xác định số lượng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc, gồm NLD và đơn vị SDLĐ theo quy định tại Điều 2 Luật BHXH.

Xác định quỹ tiền lương, tiền công tại các đơn vị SDLĐ thuộc đối tượng tham gia BHXH bắt buộc. Xác định tỷ lệ thu đối với từng loại đối tượng trên cơ sở dữ liệu đang quản lý và khảo sát, điều tra tình hình hoạt động của các đơn vị sử dụng lao động và người lao động; đối với mỗi loại đối tượng áp dụng tỷ lệ thu đúng theo quy định của luật, ví dụ: Đối với NLD là cán bộ không chuyên trách xã thì tỷ lệ thu là 22% vì đối tượng này chỉ thu BHXH bắt buộc vào quỹ hưu trí tử tuất không thu BHXH bắt buộc vào quỹ Ốm đau thai sản, Tai nạn lao động - Bệnh nghề nghiệp; đối với các đối tượng còn lại thì tỷ lệ thu là 26% trong đó 22% thuộc quỹ Hưu trí tử tuất, 3% thuộc quỹ Ốm đau thai sản và 1% thuộc quỹ Tai nạn lao động - Bệnh nghề nghiệp.

Căn cứ vào số lượng đơn vị SDLĐ và số lượng NLD đang tham gia BHXH bắt buộc mà cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện đang quản lý, cán bộ lập dự toán đã dự báo được tổng số thu BHXH bắt buộc chưa biến động cho năm sau. Bước tiếp theo là dự báo số lượng NLD được nâng lương thường xuyên và hệ số lương trung bình được nâng lên trong các đơn vị HCSN, dự báo được số tiền thu tăng lên của năm sau so với năm hiện tại do yếu tố nâng lương.

Cán bộ dự toán thực hiện thu thập số liệu qua nhiều nguồn tin cậy, khách quan như Chi cục Thuế, Chi cục Thống kê, Phòng Lao động–TB&XH,... liên hệ với đơn vị SDLĐ qua nhiều hình thức để biết rõ hơn về tình hình lao động, tiền lương của đơn vị.

Xem xét những tác động của các văn bản pháp luật mới ban hành có tác động đến công tác thu BHXH bắt buộc, nắm bắt các thông tin liên quan đến các chủ trương phát triển kinh tế xã hội của huyện và thông tin về các doanh nghiệp về việc tăng giảm số đơn vị SDLĐ, tăng giảm NLD (đơn vị ngừng hoạt động, thành lập đơn vị mới, tinh giản biên chế, tuyển dụng lao động...), từ đó dự báo số lao động tăng lên hay giảm đi, từ đó đưa ra dự báo về số thu tăng lên hay giảm đi do ảnh hưởng tăng giảm số người tham gia BHXH bắt buộc, dự đoán về khả năng phát triển đối tượng, tiềm năng mở rộng nguồn thu trên địa bàn huyện.

Sau cùng cán bộ lập dự toán tổng hợp tất cả các yếu tố ảnh hưởng đó và bằng số liệu và thuyết minh, giải trình rõ ràng các nguyên nhân tăng giảm đối tượng, tăng giảm nguồn thu trên bảng dự toán theo biểu mẫu quy định của văn bản hướng dẫn lập dự toán và nộp về cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh trước thời hạn quy định.

Trong công tác lập dự toán, sự phối hợp của các đơn vị SDLĐ và NLD là vô cùng cần thiết để có được dự toán phản ánh đầy đủ chính xác các nội dung biến động về lao động, tiền lương của đơn vị.

Bảng 2.2: Kế hoạch thu bảo hiểm xã hội bắt buộc giai đoạn 2022 - 2024

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Kế hoạch thu BHXH bắt buộc	271.877	320.451	370.281
2	Kết quả thu BHXH bắt buộc	277.542	336.395	380.623
3	Tỷ lệ % hoàn thành kế hoạch	102,8	104,97	102,79

(Nguồn: Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng)

Phân tích, đánh giá

Qua bảng số liệu, ta thấy năm 2023 được đánh dấu bước nhảy vọt của Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng khi vượt kế hoạch thu 4,97% tương đương với 15.944 triệu đồng (cao nhất trong 3 năm 2022 đến năm 2024). Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch thu thấp nhất là năm 2024 khi vượt 2,79% tương đương với 10.342 triệu đồng. Nhưng nhìn chung, Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng đều có số thu tăng qua từng năm và năm sau cao hơn năm trước cụ thể năm 2022 thu 277.542 triệu đồng đến năm 2024 thu 380.623 triệu đồng (năm 2024 cao hơn năm 2022 với số tiền là 103.081 triệu đồng).

Hằng năm căn cứ theo tình hình thực tế tại Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng mà BHXH tỉnh Hải Dương thực hiện giao chỉ tiêu thu bảo hiểm xã hội bắt buộc. Đồng thời, căn cứ mức độ hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch để đánh giá công tác thu tại Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng. Tỷ lệ hoàn thành có quan hệ mật thiết với công tác thanh tra, kiểm tra để tăng tỷ lệ thu, giảm tỷ lệ nợ. Để lập được kế hoạch thu, bộ phận thu cần phải dựa vào những kết quả đã đạt được trong những năm trước, những biến động về số lượng doanh nghiệp và số lao động trong các năm trước và dự báo cho năm nay, dựa vào điều kiện đặc thù của huyện để có thể đưa ra những chỉ tiêu phù hợp. Từ đó lập kế hoạch chi tiết trình lên Giám đốc tỉnh phê duyệt. Kế hoạch thu là cơ sở để tổ chức thực hiện và quản lý thu. Đó cũng là nhiệm vụ trong năm của từng cán bộ phụ trách thu.

BHXH huyện căn cứ vào danh sách lao động, quỹ lương trích nộp BHXH của các đơn vị và đối tượng tham gia BHXH do BHXH huyện quản lý, thực hiện kiểm tra đối chiếu tổng hợp và lập một bản kế hoạch thu BHXH năm sau gửi BHXH tỉnh trước ngày 20/10.

2.2.2. Thực trạng về tổ chức triển khai thực hiện

**** Tổ chức quản lý các đơn vị sử dụng lao động***

Quản lý đối tượng tham gia BHXH là một trong những vấn đề mấu chốt của nghiệp vụ thu BHXH, là cơ sở để hình thành quỹ BHXH. Đối tượng tham gia BHXH ở đây gồm chủ SDLĐ và NLĐ. Để quản lý các đối tượng này, cơ quan BHXH cần phải thống kê, quản lý và theo dõi toàn bộ số đơn vị sử dụng lao động trong suốt quá trình hoạt động và đến khi sáp nhập, giải thể (nếu có).

Một điểm cần lưu ý là các đơn vị sử dụng lao động nhất là đơn vị sản xuất kinh doanh, đặc biệt là DNNQD luôn tìm mọi cách, mọi biện pháp để trốn tránh trách nhiệm đóng BHXH cho NLĐ. Bởi vì chủ SDLĐ phải đóng vào quỹ BHXH nhưng họ không được hưởng lợi ích trực tiếp khoản chi từ quỹ. Mặt khác, nếu họ gian lận trốn đóng BHXH thì họ sẽ cắt giảm được chi phí, tất yếu họ sẽ thu được lợi nhuận nhiều hơn. Vì vậy, việc quản lý chặt chẽ buộc chủ SDLĐ phải đóng vào quỹ BHXH theo luật quy định không những để có nguồn lực tài chính đảm bảo chi trả cho người lao động khi gặp rủi ro, mà còn đảm bảo sự công bằng trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong nền kinh tế thị trường, góp phần thúc đẩy nền kinh tế phát triển, đảm bảo công bằng xã hội.

Quản lý và không ngừng mở rộng đối tượng tham gia BHXH là nhiệm vụ trọng tâm, cơ bản và lâu dài của ngành BHXH nói chung và của BHXH huyện Cẩm Giàng nói riêng. Thời gian qua, BHXH huyện Cẩm Giàng đã kịp thời triển khai các chế độ, chính sách BHXH trên toàn huyện theo quy định, tích cực phát huy tính năng động sáng tạo trong thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ được giao; sử dụng nhiều biện pháp tích cực chủ động khảo sát số đơn vị SDLĐ và người lao động là đối tượng tham gia BHXH bắt buộc. Cử cán bộ trực tiếp bám sát đơn vị SDLĐ mới thành lập để tuyên truyền, vận động và hướng dẫn thu tục tham gia BHXH.

Phân tích, đánh giá: Qua số liệu nhận thấy số đơn vị tham gia đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động tăng dần theo từng năm. Năm 2023 đã tăng lên 1.772 đơn vị (tăng 292 đơn vị tương đương 19,73% so với năm 2022). Năm 2024 đã tăng lên 2.237 đơn vị (tăng 757 đơn vị tương đương 51,14% so với năm 2022).

Quản lý các đơn vị sử dụng lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm xã

hội bắt buộc, theo địa bàn hành chính huyện là việc làm rất cần thiết. Muốn nắm bắt được sự tăng, giảm số lao động tham gia bảo hiểm xã hội cần phải xác định được đơn vị sử dụng lao động nào thuộc diện phải tham gia, đơn vị đang hoạt động, đơn vị ngừng giao dịch và đơn vị giải thể...

**Bảng 2.3: Đơn vị sử dụng lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc
giai đoạn 2022 – 2024**

Đơn vị tính: đơn vị

STT	Tên đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Khối DN Nhà nước	20	20	20
2	Khối DN có vốn đầu tư NN	15	15	15
3	Khối DN Ngoài quốc doanh	1.23	1.508	1.96
4	Khối HS, Đảng, đoàn	127	127	127
5	Khối ngoài công lập	44	45	45
6	Khối hợp tác xã	6	6	6
7	Khối phường, xã, thị trấn	16	16	16
8	Hộ SXKD cá thể, tổ hợp tác	3	3	3
9	Cán bộ phường, xã không chuyên trách	16	16	16
10	Người nước ngoài	-	-	3
	Tổng	1.48	1.772	2.23

(Nguồn: Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng)

Huyện Cẩm Giàng hiện nay với nhiều khối cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức khác đang hoạt động. Mọi thông tin chủ yếu vẫn do sự tự giác khai báo cáo các đơn vị nộp lên bảo hiểm xã hội. Bên cạnh đó, bảo hiểm xã hội huyện cũng tiến hành phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế tiến hành rà soát, đối chiếu giữa danh sách kê khai đóng BHXH với danh sách đóng thuế thu nhập cá nhân ở những đơn vị sử dụng lao động. Từ những nguồn thông tin này bảo hiểm xã hội huyện có thể thống kê số đơn vị, số lao động đang tham gia hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý đối tượng này một cách hiệu quả nhất.

Chính sách bảo hiểm xã hội được quy định tại Nghị định, Thông tư là

cơ sở hướng dẫn thực hiện tại các đơn vị sử dụng lao động tham gia bảo hiểm xã hội người sử dụng lao động đều đã được mã hóa thành những dãy số cụ thể do các phần mềm quản lý cung cấp.

Hầu hết các khối đơn vị gần như không có sự thay đổi trong giai đoạn 2022 - 2024. Khối đơn vị Ngoài quốc doanh chiếm tỷ trọng lớn và có sự thay đổi rõ rệt qua các năm. Năm 2024 có 1.969 đơn vị (tăng 736 đơn vị tương đương 59,64% so với năm 2022). Theo Quyết định số 595/QĐ-Bảo hiểm xã hội quy định: bất cứ đơn vị sử dụng lao động nào có người lao động ký hợp đồng lao động có thời hạn từ đủ 1 tháng trở lên và hợp đồng không xác định thời hạn theo quy định của pháp luật đều phải tham gia bảo hiểm xã hội cho người lao động; Người lao động là công dân nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam có giấy phép lao động hoặc chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp từ 1/1/2023 theo quy định của Chính phủ. Ở tầm vĩ mô, sự ra đời của Hiến pháp 2013 cùng với sự hoàn thiện thể chế kinh tế trong giai đoạn này đã quy định nhiều loại hình doanh nghiệp ra đời đóng góp vào nguồn thu bảo hiểm xã hội.

Trong khi các đơn vị ngoài quốc doanh có sự gia tăng mạnh mẽ thì khối doanh nghiệp nhà nước lại xu hướng chững lại. Bởi vì theo chương trình cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, giảm bớt gánh nặng cho Ngân sách Nhà nước. Bên cạnh đó, các khối ngành thuộc khu vực mang tính chất sự nghiệp hành chính cũng có những biến động không lớn do tính chất khối ngành ít thay đổi, thường là không tăng hoặc có tăng cũng ở mức rất nhỏ và tỷ lệ tham gia đạt 100%. Các cơ sở kinh tế tư nhân chủ yếu hoạt động với quy mô nhỏ, khả năng tài chính có hạn, số lượng lao động ít.

** Tổ chức quản lý người lao động*

Phân tích, đánh giá

Qua bảng số liệu ta thấy số lao động tham gia bảo hiểm xã hội tại huyện Cẩm Giàng đã có những chuyển biến đáng kể và không ngừng tăng lên. Năm 2023 có 25.121 lao động tham gia (tăng 2.066 lao động so với năm

2022), năm 2024 có 27.802 lao động tham gia (tăng 2.681 lao động so với năm 2023, và tăng 4.159 lao động so với năm 2022).

Hoạt động trên một địa bàn có dân số đông Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng đã dựa vào kế hoạch thu hàng năm do BHXH tỉnh giao để quản lý và phát triển số người lao động tham gia BHXH bắt buộc.

**Bảng 2.4: Người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc
giai đoạn 2022 - 2024**

Đơn vị tính: người

STT	Tên khối	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Khối DN Nhà nước	2.678	2.810	2.717
2	Khối DN có vốn đầu tư NN	196	71	62
3	Khối DN Ngoài quốc doanh	13.740	15.643	18.317
4	Khối HS, Đảng, đoàn	4.248	4.340	4.454
5	Khối ngoài công lập	1.694	1.666	1.656
6	Khối hợp tác xã	20	31	66
7	Khối phường, xã, thị trấn	346	345	319
8	Hệ SXKD cá thể, tổ hợp tác	9	12	10
9	Cán bộ phường, xã không chuyên trách	124	203	198
10	Người nước ngoài	-	-	3
	Tổng	23.055	25.121	27.802

(Nguồn: Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng)

BHXH huyện Cẩm Giàng đã thành lập bộ phận thu bao gồm 8 đồng chí. Mỗi đồng chí chịu trách nhiệm một khối, ngành khác nhau. Việc này phần nào đã chia sẻ khối lượng công việc cho tất cả các cán bộ trong bộ phận thu, tránh tình trạng né tránh trách nhiệm, chồng chéo công việc lẫn nhau. Tuy nhiên, các đơn vị thuộc các khối kinh tế có địa bàn hoạt động tại những địa điểm không đồng nhất nên trong công tác quản lý số lượng người lao động gặp rất nhiều khó khăn, phạm vi trải rộng trên toàn huyện.

Căn cứ số liệu tại bảng 2.4 cho thấy số lao động và đơn vị tham gia bảo

hiểm xã hội bắt buộc của các khối giảm nhẹ, chỉ tăng trưởng mạnh tập trung tại doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Cụ thể là:

Khối doanh nghiệp Nhà nước (doanh nghiệp NN)

Qua bảng số liệu ta thấy, năm 2022 khối có 20 đơn vị, tuy nhiên đến năm 2024 vẫn giữ nguyên 20 đơn vị. Số lao động năm 2022 có 2.678 đến năm 2023 tăng 132 lao động so với năm 2022, nhưng năm 2024 giảm 93 lao động so với năm 2023. Nguyên nhân là do các doanh nghiệp NN làm ăn kém hiệu quả, quy mô sản xuất giảm, một số doanh nghiệp bị thua lỗ kéo dài. Ngoài ra, trong những năm gần đây Nhà nước ta có chính sách cổ phần hóa các doanh nghiệp NN, tất yếu dẫn đến số đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội thuộc khối doanh nghiệp NN giảm.

Khối doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

Do đặc thù địa bàn, năm 2022 huyện Cẩm Giàng không có nhiều doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và do BHXH tỉnh phân quyền quản lý về huyện quản lý năm 2016. Từ năm 2022 đến 2024, số đơn vị vẫn giữ nguyên là 15 nhưng số lao động lại có sự suy giảm. Năm 2022 khối có 15 đơn vị với 196 lao động. Đến năm 2024 số đơn vị vẫn giữ nguyên 15 đơn vị nhưng hàng năm số lao động giảm và đến năm 2024 có 62 lao động. Đây là khối doanh nghiệp có triển vọng tăng trong tương lai nhưng do suy thoái kinh tế chung nên khối này có sự suy giảm trong hoạt động kinh doanh.

Khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh

Có thể thấy rõ số lao động và đơn vị thuộc khối ngoài quốc doanh tăng dần qua các năm. Năm 2023, số đơn vị tham gia là 1.508 đơn vị, tăng 275 đơn vị so với năm 2022, số lao động 15.643 người tăng 1.903 người. Năm 2024 là năm phát triển mạnh nhất trong 03 năm qua số đơn vị tham gia là 1.969 tăng 461 đơn vị so với năm 2023, số lao động 18.317 người tăng 4.577 người so với năm 2022. Điều này phù hợp với xu thế chung của nền kinh tế vì theo số

liệu thống kê từ Cơ sở Dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư): Năm 2024 cả nước có 116.100 doanh nghiệp được thành lập, tăng 16,2% so với năm 2023. Về môi trường pháp chế: Chính phủ cũng đưa ra nhiều chính sách tích cực ủng hộ doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Trong 3 năm qua các chính sách và giải pháp Chính phủ thực thi đều kiên trì với 3 mục tiêu ưu tiên đề ra từ năm 2011: Kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô; tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ thị trường để có tốc độ tăng trưởng kinh tế hợp lý và bảo đảm an sinh xã hội.

Khối HS, Đảng, Đoàn

Với đặc thù hành chính sự nghiệp, lượng đơn vị sử dụng và số lượng lao động trong khối này tăng nhẹ các năm. Từ năm 2022 đến năm 2024 số đơn vị là 127 và tăng 206 lao động. Lý do: Khối hành chính sự nghiệp rất ít biến động (trừ những trường hợp tách, gộp cơ quan, điều chuyển nhân sự qua các phòng ban, đơn vị trên địa bàn).

Khối ngoài công lập

Cũng giống với khối HS, Đảng đoàn, số đơn vị và số lao động tham gia bảo hiểm xã hội của khối tăng nhẹ qua các năm chỉ tăng thêm có 1 đơn vị năm 2023. Hầu hết các đơn vị trong khối này là các trường mầm non, trường dân lập học trên địa bàn huyện. Số đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội của khối có sự suy giảm nhẹ qua các năm, từ năm 2022 có 44 đơn vị với số lao động là 1.694 người, số đơn vị tăng 1 đơn vị năm 2023, số lao động giảm xuống 1.656 người tham trong năm 2024.

Người nước ngoài

Theo quy định của Chính phủ từ 1/1/2023 phát sinh thu đối tượng người nước ngoài là công dân nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam có giấy phép lao động hoặc chứng chỉ hành nghề hoặc giấy phép hành nghề do cơ

quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp. Do đặc thù huyện Cẩm Giàng có khu công nghiệp Ngọc Hồi, Bảo hiểm xã hội huyện rà soát, phát triển đối tượng này và đang thu BHXH 3 người nước ngoài. Trong các năm tới Bảo hiểm huyện sẽ tiếp tục phát triển đối tượng này.

Cẩm Giàng là huyện lớn với dân số đông (trên 275 nghìn dân với 15 xã và 1 thị trấn), tuy nhiên sự phát triển số lượng đơn vị khối ngoài quốc danh không tương xứng với quy mô dân số huyện. Nguyên nhân là do nhận thức chưa đầy đủ của các đơn vị về tham gia bảo hiểm xã hội. Trong tương lai đây sẽ là nguồn tiềm năng để cơ quan bảo hiểm xã hội tuyên truyền khai thác.

** Tổ chức quản lý tiền lương, tiền công*

**Bảng 2.5: Quỹ tiền lương làm căn cứ thu bảo hiểm xã hội bắt buộc
giai đoạn 2022 – 2024**

ĐVT: triệu đồng

STT	Tên đơn vị	Quỹ lương làm căn cứ thu BHXH BB		
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Doanh nghiệp nhà nước	39,233	40,298	58,163
2	Liên doanh, Văn phòng đại diện	6,877	8,155	11,884
3	Ngoài quốc doanh	158,171	194,916	286,319
4	HCSN, Đảng, Đoàn thể	64,367	65,565	69,055
5	Ngoài công lập	17,469	19,896	20,752
6	Hợp tác xã	339	427	812
7	Xã, phường	3,620	4,816	5,414
8	Hộ KD cá thể + đối tượng khác	67,633	78,202	94,315
Tổng cộng		357,708	414,292	546,714

(Nguồn: BHXH huyện Cẩm Giàng)

Phân tích, đánh giá

Qua bảng số liệu cho thấy, quỹ tiền lương của các đơn vị lấy làm căn cứ trích nộp BHXH bắt buộc cho NLĐ tăng rõ rệt qua các năm. Quỹ tiền

lương của năm 2022 là 357.708 triệu đồng tăng lên 414.292 triệu đồng năm 2023 (tăng 15,82% so với 2022) và tăng lên 546.714 triệu đồng năm 2024 (tăng 31,96% so với năm 2023);

- Người lao động thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định thì tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội là tiền lương theo ngạch, bậc, cấp bậc quân hàm và các khoản phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề (nếu có). Tiền lương này được tính trên mức lương cơ sở.

- Đối với người lao động đóng bảo hiểm xã hội theo chế độ tiền lương do người sử dụng lao động quyết định thì tiền lương, tiền công tháng đóng bảo hiểm xã hội là mức tiền lương, tiền công ghi trong hợp đồng lao động.

- Trường hợp mức tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT cao hơn hai mươi tháng lương cơ sở thì mức tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT bằng hai mươi tháng lương cơ sở.

Quỹ tiền lương làm căn cứ trích nộp BHXH bắt buộc tăng là do số đơn vị tham gia BHXH bắt buộc cho NLĐ trên địa bàn huyện tăng khá nhanh, từ 1.480 đơn vị năm 2022 lên 2.237 đơn vị năm 2024, số đơn vị tăng kéo theo số lao động tham gia cũng tăng nhanh theo các năm. Năm 2022 có 23.055 người tham gia, đến năm 2024 số người tham gia đã đạt 27.802 người.

Do tiền lương của người lao động cũng tăng theo do mức lương tối thiểu chung được Chính phủ điều chỉnh tăng qua các năm từ 1.210.000 đồng/tháng (năm 2016), lên 1.300.000 đồng/tháng (năm 2022), lên 1.390.000 đồng/tháng (từ tháng 7/2023).

Sự nỗ lực chung của toàn cơ quan BHXH huyện kiên quyết bám sát các đơn vị SDLĐ, nắm bắt diễn biến tiền lương, tiền công của các đơn vị tham gia.

Kinh tế Huyện Cẩm Giàng đang ngày càng phát triển, đời sống người dân đặc biệt là NLĐ không ngừng được cải thiện về nhiều mặt. Cùng với đó,

thu nhập của NLĐ tăng mạnh làm cho tiền lương làm căn cứ đóng BHXH của những đối tượng này tăng lên đáng kể.

Tuy nhiên, bên cạnh số đông các đơn vị, DN tham gia thực hiện tốt BHXH vẫn còn một số DN chưa khai thác hết quỹ lương của mình do khai giảm tiền lương của NLĐ, hoặc chỉ tham gia BHXH cho một lượng lao động đã làm việc lâu năm tại đơn vị nhằm trốn tránh nghĩa vụ nộp BHXH cho NLĐ.

Đây là một bất cập cần phải xem xét và có hướng giải quyết trong thời gian tới. Để khắc phục tình trạng trên, cơ quan BHXH huyện đã và đang phối hợp cùng các ban ngành chức năng kiểm tra tình hình lao động và khai báo quỹ lương một cách thường xuyên hơn, bên cách đó cũng đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền để mọi người có ý thức hơn với nghĩa vụ và quyền lợi khi tham gia BHXH.

** Tổ chức quản lý mức đóng và phương thức đóng*

BHXH huyện Cẩm Giàng thực hiện mức đóng và phương thức đóng theo quy định của Luật BHXH.

Bảng 2.6: Tỷ lệ trích đóng các khoản bảo hiểm

Đơn vị tính: %

Trách nhiệm đóng của các đối tượng	Tỷ lệ trích đóng các loại Bảo hiểm bắt buộc			
	BHXH	BHYT	BHTN	Tổng cộng
Doanh nghiệp đóng	17,5	3	1	21
Người lao động đóng	8	1,5	1	10,5
TỔNG CỘNG				32

(Nguồn: Quyết định số 595/BHXH-QĐ)

Trong đó:

Mức đóng bảo hiểm = Tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm x Tỷ lệ trích các khoản bảo hiểm

** Về mức đóng BHXH*

Mức đóng các khoản bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp mới nhất được thực hiện theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2022 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLD, BNN); cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế.

Quyết định số 595/QĐ-BHXH có hiệu lực thi hành từ ngày 01/5/2022 quy định tỷ lệ trích đóng BHXH:

Đối với người lao động hàng tháng đóng trên quỹ tiền lương đóng BHXH là 10,5%, người sử dụng lao động đóng 21,5%. Tổng số 32% trong đó được sử dụng cụ thể:

+ 3,0% vào quỹ ốm đau và thai sản; trong đó người sử dụng lao động giữ lại 2,0% để trả kịp thời cho người lao động đủ điều kiện hưởng chế độ và thực hiện quyết toán hằng quý với tổ chức BHXH;

+ 2,0% vào quỹ BHTN;

+ 0,5% vào quỹ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp;

+ 4,5% quỹ BHYT;

+ 22,0% vào quỹ hưu trí và tử tuất.

* Về phương thức đóng BHXH

Trong những năm qua BHXH huyện Cẩm Giàng luôn cố gắng phấn đấu hoàn thành chức năng và nhiệm vụ của mình đặc biệt là trong công tác thu BHXH. Chính vì thế về phương thức quản lý thu BHXH thì BHXH thực hiện theo quy định chung của Chính phủ ban hành cho BHXH Việt Nam là thu qua Ngân hàng, Kho bạc nên BHXH huyện Cẩm Giàng không trực tiếp thu BHXH của các đối tượng tham gia mà hàng tháng, hàng quý cán bộ thu BHXH huyện căn cứ vào danh sách của các đơn vị nộp BHXH do BHXH tỉnh gửi xuống đối chiếu với danh sách các đơn vị đóng trên địa bàn huyện thông qua đại diện của cơ quan. Hàng tuần cán bộ thu thường xuyên xuống cơ sở

làm nhiệm vụ đối chiếu ngày nghỉ... từ đó đôn đốc các đơn vị, doanh nghiệp đóng BHXH đặc biệt là các doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

Toàn bộ số tiền mà BHXH huyện Cẩm Giàng thu trên tài khoản chuyên thu sẽ được chuyển về tài khoản chuyên thu của BHXH tỉnh Hải Dương sau đó lại được chuyển về tài khoản chuyên thu của BHXH Việt Nam.

BHXH Cẩm Giàng yêu cầu đơn vị trích nộp BHXH theo các phương thức đã được quy định tại Điều 87 của Quyết định 595/QĐ-BHXH, cụ thể:

- Đóng hằng tháng: hằng tháng chậm nhất đến ngày cuối cùng của tháng, đơn vị trích tiền đóng BHXH bắt buộc trên quỹ tiền lương tháng của những NLĐ tham gia BHXH bắt buộc, đồng thời trích từ tiền lương tháng đóng BHXH bắt buộc của từng NLĐ theo mức quy định, chuyển cùng một lúc vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH mở tại ngân hàng hoặc Kho bạc Nhà nước.

- Đóng 03 tháng hoặc 06 tháng một lần: gồm các đơn vị là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể, tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp trả lương theo sản phẩm, theo khoán thì đóng theo phương thức hằng tháng hoặc 03, 06 tháng một lần. Chậm nhất đến ngày cuối cùng của phương thức đóng, đơn vị phải chuyển đủ tiền vào tài khoản thu của BHXH huyện Cẩm Giàng.

- Đóng theo địa bàn: tất cả các đơn vị đóng trụ sở chính ở địa bàn huyện phải đăng ký tham gia đóng BHXH trên địa bàn huyện theo phân cấp.

** Tổ chức quy trình quản lý thu*

(1) Lập kế hoạch thu Bảo hiểm xã hội

Được thực hiện định kỳ hàng năm ở BHXH huyện Cẩm Giàng. Để lập được kế hoạch thu, bộ phận thu cần phải dựa vào những kết quả đã đạt được trong những năm trước, theo dõi những biến động về số lượng doanh nghiệp và số lao động trong các năm trước và dự báo cho năm nay, dựa vào điều kiện

đặc thù kinh tế xã hội của huyện để có thể đưa ra những chỉ tiêu định lượng phù hợp. Từ đó lập kế hoạch chi tiết trình lên Giám đốc phê duyệt. Kế hoạch thu là cơ sở để tổ chức thực hiện và quản lý thu. Đó cũng là nhiệm vụ trong năm của từng cán bộ phụ trách thu.

BHXX huyện căn cứ vào danh sách lao động, quỹ lương trích nộp BHXX của các đơn vị và đối tượng tham gia BHXX do BHXX huyện quản lý, thực hiện kiểm tra đối chiếu tổng hợp và lập một bản kế hoạch thu BHXX năm sau gửi BHXX tỉnh trước ngày 20/10.

(2) Tổ chức thực hiện thu bảo hiểm xã hội

BHXX huyện Cẩm Giàng đang quản lý các đơn vị tham gia BHXX thuộc các khối ngành kinh tế đó là: Doanh nghiệp nhà nước; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; doanh nghiệp ngoài quốc doanh; hành chính sự nghiệp, Đảng, đoàn thể; Ngoài công lập; khối hợp tác xã; khối phường, xã, thị trấn và các tổ chức khác và các cá nhân.

Để phát triển đối tượng tham gia trên địa bàn huyện, dựa vào kế hoạch thu hàng năm do BHXX tỉnh giao, BHXX huyện Cẩm Giàng đã thành lập bộ phận thu bao gồm 8 đồng chí. Mỗi đồng chí chịu trách nhiệm một khối, ngành khác nhau. Việc này phần nào đã chia sẻ khối lượng công việc cho tất cả các cán bộ trong bộ phận thu, tránh tình trạng né tránh trách nhiệm, chồng chéo công việc lẫn nhau. Tuy nhiên, các đơn vị thuộc các khối tượng kinh tế có địa bàn hoạt động tại những địa điểm không đồng nhất nên trong công tác quản lý đơn vị sử dụng lao động gặp rất nhiều khó khăn, phạm vi trải rộng trên toàn huyện.

Về vấn đề quản lý tiền thu BHXX:

Mọi giao dịch thu nộp BHXX đều được thực hiện thông qua tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXX huyện tại Kho bạc Nhà nước huyện Cẩm Giàng và các tài khoản mở tại các Ngân hàng nhà nước hay ngân hàng thương

mại có ký thỏa thuận với cơ quan BHXH như: NH Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Cẩm Giàng (Agribank), Ngân hàng Quân đội chi nhánh Cẩm Giàng (MB), Ngân hàng Công thương chi nhánh Cẩm Giàng (Vietinbank), Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Cẩm Giàng (BIDV), Ngân Hàng Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Cẩm Giàng (Vietcombank).

Bên cạnh đó vấn đề thông tin, lưu trữ hồ sơ thu cũng được BHXH huyện Cẩm Giàng quan tâm. Do mỗi đơn vị sử dụng lao động khi tham gia BHXH đều đã được mã hóa thành những dãy số khác nhau theo quy định của BHXH tỉnh nên trong quá trình lưu trữ hồ sơ, cán bộ cũng tiến hành sắp xếp theo từng khối khác nhau dựa vào kí hiệu đầu của mã số.

(3) Công tác quản lý, sử dụng quỹ BHXH

Bảng 2.7: Kết quả thu bảo hiểm xã hội bắt buộc theo khối tham gia

Đơn vị tính: nghìn đồng

TT	Năm		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
	Loại hình				
1	Khối DN Nhà nước		35.780.328	41.451.686	42.563.715
2	Khối DN có vốn đầu tư NN		2.282.482	1.349.457	1.084.301
3	Khối DN Ngoài quốc doanh		160.780.271	208.409.519	247.250.382
4	Khối HS, Đảng, đoàn		52.866.949	57.399.043	59.854.900
5	Khối ngoài công lập		16.280.269	17.115.816	17.978.119
6	Khối hợp tác xã		291.806	518.891	1.292.260
7	Khối phường, xã, thị trấn		3.908.365	3.926.527	4.145.144
8	Hộ SXKD cá thể, tổ hợp tác		62.333	143.652	165.148
9	Cán bộ phường, xã không chuyên trách		439.480	989.540	683.299
10	Người nước ngoài		-	-	1.570
	Tổng		272.692.283	331.304.131	375.018.838

(Nguồn: Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng)

BHXH huyện Cẩm Giàng luôn thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời

và đúng mục đích. Quỹ tiền mặt được quản lý an toàn, kiểm tra theo đúng quy định.

Quản lý tài chính thu: Tài chính thu được quyết toán hàng ngày sau khi thu của các đơn vị tại tài khoản chuyên thu của BHXH huyện Cẩm Giàng mở tại Kho bạc và 5 ngân hàng. Số tiền thu được sẽ được chuyển tự động về tài khoản của BHXH TP Hà Nội cuối mỗi ngày theo quy định.

Phân tích, đánh giá

Nhận xét số liệu: Tình hình tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, kết quả thực hiện và thu bảo hiểm xã hội bắt buộc khối doanh nghiệp Nhà nước về số đơn vị tham gia có xu hướng giữ nguyên, tỷ lệ thu tăng nhẹ, điều này có thể lý giải nguyên nhân do khủng hoảng kinh tế chung còn chưa khắc phục được, kinh tế chưa phục hồi khiến nhiều doanh nghiệp sáp nhập, giải thể... Về số lượng người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và kết quả thu nhìn chung đều tăng qua các năm.

Khối DN có vốn đầu tư nước ngoài

Nhận xét số liệu từ bảng: Tình hình tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, kết quả thực hiện và thu có sự sụt giảm về số lượng lao động và kết quả thu. Điều này có thể lý giải nguyên nhân do tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, khủng hoảng kinh tế chung còn chưa khắc phục được, kinh tế chưa phục hồi... sự đầu tư có sự sụt giảm vào khối đầu tư này.

Khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh

Số đơn vị tham gia của khối DN ngoài quốc doanh tăng mạnh nhất so với các khối khác. Số người lao động cũng tăng lên tương đối. Quá trình quản lý, thu bảo hiểm xã hội bắt buộc của khối này cũng đạt tỷ lệ khá. Như vậy tình hình thu bảo hiểm xã hội của khối này cũng mang lại kết quả khả quan.

Khối HS, đảng, đoàn

Qua số liệu cung cấp ta thấy khối HS, Đảng, Đoàn thực hiện khá tốt

công tác bảo hiểm xã hội, tham gia và nộp bảo hiểm xã hội bắt buộc đầy đủ. Lượng đơn vị tham gia bảo hiểm xã hội về cơ bản tăng không đáng kể qua các năm, số lượng lao động cũng tăng theo mà vẫn đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao.

Các khối khác

Các khối khác như khối ngoài công lập, khối Hợp tác xã, khối xã, phường, thị trấn, khối hộ kinh doanh cá thể và đối tượng khác có tỷ lệ thu bảo hiểm xã hội bắt buộc khá cao.

Nhận xét chung tình hình thu bảo hiểm xã hội của các khối tại huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2022-2024: Các khối hầu hết thực hiện tốt số tiền thu bảo hiểm xã hội theo kế hoạch được giao. Khối DN ngoài quốc doanh có tỷ lệ thu tăng nhanh các năm và lớn nhất trong tổng số tiền phải thu của toàn huyện.

(4) Tổ chức thu hồi nợ

Bảng 2.8: Tỷ lệ nợ bảo hiểm xã hội giai đoạn 2022 – 2024

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
1	Tổng số tiền phải thu	427.331	519.823	607.980
2	Tổng số tiền nợ	47.385	47.241	46.290
3	Tỷ lệ % nợ/số phải thu	11,08%	9,08%	7,6%

(Nguồn: Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng)

Phân tích, đánh giá

Qua bảng số liệu ta thấy, số tiền nợ đọng giảm dần qua các năm. Cụ thể: Năm 2022: nợ với số tiền 47.385 triệu đồng tương đương 11,08%; năm 2023: nợ đã giảm 144 triệu đồng so với năm 2022; năm 2024 nợ đã giảm 1.095 triệu đồng so với năm 2022. Tình hình nợ đọng bảo hiểm xã hội của các đơn vị sử dụng lao động giảm từ năm 2022 đến năm 2024 đã giảm xong vẫn ở

mức cao chưa đạt được chỉ tiêu dưới 3%.

Hiện nay nợ bảo hiểm xã hội diễn biến rất phức tạp với nhiều hình thức như: trốn đóng, đóng chậm, nợ thời gian dài với số tiền lớn; đơn vị nợ bảo hiểm xã hội nhưng mất khả năng thanh toán dẫn đến cơ quan bảo hiểm xã hội khó thu hồi được nợ bảo hiểm xã hội và làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi người lao động khi nghỉ việc, bị ốm đau, nhiều người lao động đến tuổi nghỉ hưu nhưng chưa được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội do đơn vị còn nợ tiền đóng bảo hiểm xã hội. Bên cạnh đó, khối các đơn vị nhỏ, siêu nhỏ sử dụng ít lao động, hoạt động trong lĩnh vực mang tính chất thời vụ, các đơn vị này chưa thực hiện trích nộp BHXH theo tháng. Mặt khác chủ sử dụng lao động đang trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và cố tình chiếm dụng quỹ bảo hiểm xã hội thông qua việc trích nộp tiền công của người lao động trong việc tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc nhưng không nộp cho cơ quan BHXH. Người lao động vẫn chưa quan tâm đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình về việc tham gia bảo hiểm xã hội, đồng thời việc tuyên truyền về bảo hiểm xã hội còn hạn chế. Lãi suất của việc chậm đóng bảo hiểm xã hội vẫn còn thấp, một số doanh nghiệp sẵn sàng nộp lãi để chậm nộp quỹ bảo hiểm xã hội. Do đó, tỷ lệ nợ của các doanh nghiệp này vẫn ở mức cao.

Quản lý thu hồi công nợ BHXH tại BHXH huyện Cẩm Giàng được các ban, ngành, UBND huyện, BHXH tỉnh quan tâm và chỉ đạo quyết liệt, nên tỷ lệ nợ BHXH của khối tham gia có xu hướng giảm dần qua các năm, đặc biệt khối thuộc ngân sách nhà nước chỉ trả gần như không còn nợ, tỷ lệ nợ còn lại là do truy thu chưa kịp điều chỉnh. Tuy nhiên, mục tiêu giảm nợ của BHXH tỉnh Hải Dương là dưới 3% nên đây là nhiệm vụ khó khăn cho Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng. Khối đơn vị nợ BHXH lớn, kéo dài thuộc các lĩnh vực xây dựng, may, giao thông... khó có khả năng trích nộp trả nợ ngày càng tăng nên tỷ lệ nợ chiếm tỷ trọng lớn.

Đây là vấn đề nổi cộm trong công tác quản lý quỹ bảo hiểm xã hội bắt buộc không chỉ là mối quan tâm của ngành bảo hiểm xã hội mà còn là mối quan tâm của toàn xã hội.

Đến năm 2024, BHXH tỉnh Hải Dương đã yêu cầu các Bảo hiểm xã hội các quận, huyện kiểm soát nợ dựa trên theo dõi nợ theo tháng để giảm thiểu tối đa đơn vị nợ dưới 12 tháng:

Bảng 2.9: Cơ cấu nợ bảo hiểm xã hội bắt buộc theo tháng năm 2024

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Số tháng	Số nợ	Tỷ lệ (%)
1	Nợ từ 1 – 3 tháng	13.700	29,59
2	Nợ từ 3 – 6 tháng	5.140	11,1
3	Nợ từ 6 – 12 tháng	4.900	10,58
4	Nợ từ 12 – 24 tháng	2.400	5,2
5	Nợ từ 24 tháng trở lên	20.150	43,53
	Tổng cộng	46.290	100%

(Nguồn: Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng)

Phân tích, đánh giá

Số liệu ở trên cho thấy, năm 2024 số nợ từ 24 tháng trở lên là 43,53% chiếm gần 50% tỷ lệ nợ của cả năm 2024. Đây là số nợ dài hạn rất khó thu hồi, các đơn vị nợ này gần như không còn hoạt động, nếu có cũng chỉ hoạt động cầm chừng, nợ lương của người lao động, nợ thuế. Tình trạng nợ đọng bảo hiểm xã hội trên địa bàn huyện ngày một phức tạp đòi hỏi các cơ quan chức năng cùng Vò cuộc đẩy mạnh hơn nữa các biện pháp can thiệp kịp thời và mạnh mẽ buộc doanh nghiệp phải nộp bổ sung, tiến tới xóa bỏ tình trạng nợ đọng và trốn đóng bảo hiểm xã hội, đảm bảo đầy đủ quyền lợi cho đối tượng tham gia và thụ hưởng.

2.2.3. Thực trạng về kiểm tra thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

Với mục tiêu đảm bảo quyền lợi cho người tham gia và thụ hưởng chế

độ BHXH, BHXH huyện Cẩm Giàng đã đề ra kế hoạch kiểm tra từ đầu năm với nội dung cụ thể, thiết thực. Định kỳ hàng tháng, hàng quý hoặc đột xuất, BHXH huyện Cẩm Giàng tiến hành kiểm tra tại các đơn vị có sử dụng lao động, kiểm tra toàn diện về thực hiện chính sách BHXH, BHYT: kiểm tra các hợp đồng lao động; dài hạn, ngắn hạn, thời vụ; đối chiếu số lao động đang làm việc với bảng lương, bảng chấm công và số lao động đăng ký tham gia BHXH theo danh sách quản lý BHXH, kiểm tra quỹ lương đóng, mức lương thực tế trong bảng lương, mức lương kê khai đóng BHXH với cơ quan BHXH; công tác chi trả các chế độ BHXH của đơn vị; kiểm tra tại các cơ sở KCB, đại lý thu, chi trả BHXH. Nếu phát hiện có sai phạm thì tiến hành lập biên bản giữa 2 bên, nêu kiến nghị và báo cáo BHXH tỉnh và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để khởi kiện nếu những sai phạm đó là lớn, nghiêm trọng.

Công tác kiểm tra thực sự đã làm chuyển biến mạnh mẽ trong cách làm việc và thái độ của các đơn vị SDLĐ với việc tham gia BHXH cho NLD. Tình hình kiểm tra đóng BHXH tại BHXH huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2022-2024 thể hiện ở Bảng 2.10.

Bảng 2.10. Tình hình kiểm tra đóng BHXH tại BHXH huyện Cẩm Giàng giai đoạn 2022-2024

ĐVT: Lần

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	2023/2022		2024/2023	
				CL	%	CL	%
1. Kiểm tra định kỳ	12	13	15	1	8,3	2	15,4
2. Kiểm tra đột xuất	5	6	7	1	20	1	16,7
3. Kiểm tra liên ngành	2	3	3	1	50	0	0
Tổng cộng	19	22	25	3	15,8	3	13,6

(Nguồn: BHXH huyện Cẩm Giàng)

Bảng 2.10, cho thấy số lần kiểm tra tăng qua 3 năm, điều này cho thấy BHXH huyện Cẩm Giàng ngày càng chú trọng đến công tác kiểm tra hoạt động tham gia BHXH của các đơn vị trên địa bàn huyện.

Căn cứ vào kế hoạch kiểm tra đã được BHXH tỉnh phê duyệt, BHXH huyện trình lên UBND huyện ra quyết định kiểm tra. BHXH huyện Cẩm Giàng đã phối hợp với Chi cục thuế, Liên đoàn lao động huyện, Phòng LĐTBXH để tiến hành các cuộc kiểm tra liên ngành, kiểm tra đột xuất các đơn vị có dấu hiệu vi phạm luật BHXH.

Nhìn chung, công tác kiểm tra ở BHXH huyện Cẩm Giàng khá thường xuyên nhưng còn mang tính hình thức do cơ quan BHXH chỉ có chức năng kiểm tra, không có chức năng thanh tra. Vì vậy, tính răn đe với những đơn vị sai phạm còn hạn chế, một số đơn vị vẫn còn chậm trễ trong việc đóng BHXH, chây ỳ, trốn đóng, tình trạng nợ đọng vẫn diễn ra.

2.3. Đánh giá thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng

2.3.1. Kết quả đạt được

Từ khi thành lập và đi vào hoạt động đến nay, BHXH huyện Cẩm Giàng luôn được sự ủng hộ quan tâm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và đặc biệt là sự chỉ thị kịp thời của BHXH tỉnh Hải Dương, sự nỗ lực phấn đấu của các cán bộ viên chức cơ quan, nên mức độ hoàn thành nhiệm vụ cấp trên giao năm sau luôn cao hơn năm trước. Góp phần ổn định kinh tế, chính trị, an ninh, quốc phòng trên địa bàn huyện. Với sự nỗ lực không ngừng trong việc thực hiện chính sách BHXH bảo vệ quyền lợi của NLĐ. Cơ quan BHXH huyện Cẩm Giàng luôn hoàn thành tốt và vượt kế hoạch được giao, số đơn vị, lao động tham gia ngày càng tăng, số thu ngày càng lớn. Công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách BHXH đến người tham gia BHXH cùng với các chế tài xử lý vi phạm BHXH đã được giao đến từng cơ quan, đơn vị, xã, thị

trần.

Bên cạnh sự quan tâm giúp đỡ của BHXH tỉnh Hải Dương, điều kiện làm việc của cán bộ, viên chức và nhân viên đã được cải thiện rất nhiều. Cùng với việc áp dụng giao dịch hồ sơ điện tử, gửi hồ sơ giấy và trả kết quả qua dịch vụ bưu điện; thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong công tác quản lý và giải quyết chế độ chính sách qua cơ chế “một cửa liên thông” nên việc tham gia và giải quyết chế độ cho NLĐ đạt hiệu quả tích cực, niềm yết công khai và rút gọn các thủ tục hành chính rườm rà nên người dân cảm thấy dễ hiểu với các loại giấy tờ, thủ tục có liên quan, điều đó có tác dụng lớn đến tâm lý sợ thủ tục rườm rà của người tham gia. Các thủ tục mà NSDLĐ và NLĐ phải làm ngày càng giảm nên thời gian giải quyết chế độ chính sách cho NLĐ cũng giảm đáng kể, đây là một yếu tố vô cùng quan trọng trong chính sách thực hiện thu BHXH.

Bên cạnh đó việc thu đúng, thu đủ, đảm bảo về thời gian thu nộp BHXH là những kết quả đạt được trong công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Cẩm Giàng.

Trong những năm qua BHXH huyện Cẩm Giàng luôn thực hiện vượt kế hoạch thu mà BHXH tỉnh giao cho, thực hiện đúng về tiến độ lập báo cáo, chuyển tiền vào tài khoản chuyên thu cho cơ quan BHXH tỉnh Hải Dương kịp thời.

Thu đủ đối tượng, tiến hành đồng bộ trên địa bàn huyện, nhằm bảo vệ quyền lợi của người tham gia, tránh hiện tượng nợ đọng và trốn đóng BHXH.

Các văn bản pháp luật, các quy định về công tác thu như mức thu, phương thức thu... đều được cán bộ thu phổ biến và giải đáp cặn kẽ cho NLĐ, NSDLĐ. Từ việc nâng cao nhận thức hiểu biết cho đối tượng tham gia dẫn đến công tác thu được tiến hành một cách thuận lợi và hiệu quả hơn.

Cán bộ BHXH huyện thường xuyên tiến hành kiểm tra, nắm bắt tình

trạng thực tế trên địa bàn như tình hình biến động lao động, tình hình sản xuất kinh doanh... để từ đó có những biện pháp cụ thể xử lý kịp thời.

BHXX huyện đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan ban ngành và tổ chức trong địa phương để hoạt động thu cũng như truy thu được tiến hành nhanh chóng, đảm bảo số thu và được tiến hành trên quy mô lao động thực tế lớn hơn.

Trong những năm hoạt động, dù thời gian chưa được lâu nhưng BHXX huyện Cẩm Giàng đã thực sự tạo được niềm tin đối với NLĐ, NSDLĐ và người dân, tạo động lực cho NLĐ yên tâm công tác và ý thức hơn về trách nhiệm thực hiện BHXX của mình.

2.3.2. Hạn chế và nguyên nhân

*** Hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được ở trên, BHXX huyện Cẩm Giàng vẫn còn một số vấn đề tồn tại sau:

Cơ quan BHXX huyện Cẩm Giàng chưa thực sự nắm chắc được tổng số đơn vị và tổng số NLĐ thực tế thuộc đối tượng tham gia BHXX trên địa bàn, do huyện Cẩm Giàng có địa bàn rộng, số lượng doanh nghiệp nhiều, do vậy cơ quan BHXX khó nắm bắt được tình hình tham gia hoạt động thực sự của các đơn vị sản xuất và số NLĐ. Tình trạng đối tượng phải tham gia BHXX không đóng, đóng không đúng thời gian quy định, không đúng mức quy định, nhiều đơn vị sử dụng lao động đóng không đủ số người thuộc diện tham gia BHXX bắt buộc còn xảy ra nhiều.

BHXX huyện cũng chưa thực sự nắm được tổng quỹ lương thực tế của từng doanh nghiệp và các đơn vị hành chính sự nghiệp và tiền lương bình quân đóng BHXX thực tế của NLĐ. Khối DNNQD là khối có nhiều đơn vị trốn đóng BHXX cho NLĐ nhiều nhất, dẫn đến số thu BHXX thu được của khu vực này còn chưa đúng thực tế. Thêm nữa, nhiều doanh nghiệp đặc biệt các DNNQD luôn tìm cách khai thấp hơn mức tiền lương, tổng quỹ lương để

làm giảm đi số tiền BHXH phải nộp hàng tháng. Cùng với việc đó là các doanh nghiệp không hề đưa các khoản phụ cấp cộng vào tiền lương của NLĐ vào danh sách trích nộp BHXH, không báo tăng mức nộp BHXH cho NLĐ được tăng lương. Về thời gian lao động, các doanh nghiệp thường kéo dài thời gian học việc của công nhân hoặc thường kí hợp đồng theo thời vụ cho NLĐ. Tất cả những sai phạm này không chỉ làm ảnh hưởng đến hoạt động thu BHXH mà còn ảnh hưởng gián tiếp đến quá trình thực hiện chính sách BHXH và trực tiếp ảnh hưởng đến quyền lợi của NLĐ.

Công tác quản lý còn chưa đồng bộ, chưa có sự phối hợp nhịp nhàng giữa các phòng, ban ngành liên quan: Như chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa BHXH huyện với Phòng Kinh tế Hạ tầng và Phòng Lao động Thương binh Xã hội về tình hình đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình sử dụng lao động của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn. Ngoài ra đối với khu vực ngoài công lập còn có các nhà trẻ, mầm non tư thục, quán ăn có sử dụng lao động nhưng không ký kết hợp đồng lao động mà lại không có cơ quan nào quản lý, theo dõi.

Do BHXH huyện ít người không đủ nhân lực, năng lực chuyên môn của đội ngũ viên chức chuyên môn không đồng đều, một số viên chức trẻ còn thiếu kinh nghiệm, trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế; kinh phí chi cho hoạt động chuyên môn và công tác thu BHXH còn thấp; điều kiện cơ sở vật chất nhất là trụ sở làm việc chật hẹp, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn còn thiếu thốn, khó khăn, thiếu kinh phí đào tạo và chưa có cơ chế khuyến khích thỏa đáng đối với những đơn vị, cá nhân thực hiện tốt công tác BHXH. Nên đôi khi vẫn còn có những cán bộ chưa thực sự yêu ngành, yêu nghề, chưa thực sự nhiệt tình, làm hết khả năng của mình trong công việc.

NLĐ chưa có tinh thần đấu tranh đòi quyền lợi và bảo vệ lợi ích chính đáng của bản thân và gia đình họ, nhiều người lao động hiểu rõ tác dụng to lớn của BHXH đối với bản thân nhưng do tâm lý sợ mất việc làm nên họ

không dám đứng ra đấu tranh để bảo vệ quyền lợi. Bên cạnh đó, do tổ chức công đoàn ở hầu hết các doanh nghiệp còn hoạt động nhỏ lẻ chưa có sự liên kết nên chưa tạo ra được sức mạnh to lớn vốn có của nó.

** Nguyên nhân*

a) Nguyên nhân chủ quan

Công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách BHXH của cơ quan BHXH cùng các cơ quan quản lý nhà nước tuy đã được thực hiện ngày một nhiều nhưng do thiếu chế tài xử phạt mạnh, bên cạnh đó lực lượng cán bộ làm công tác kiểm tra, thanh tra cũng thiếu về số lượng, yếu về nghiệp vụ, dẫn tới hiệu quả của công tác này còn chưa cao, chưa đáp ứng với tình hình thực tế, số nợ đọng thu hồi được vẫn còn quá ít so với tổng nợ mà đơn vị phải trả cho cơ quan BHXH. Bên cạnh đó sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý với ngành BHXH còn chưa chặt chẽ, mặc dù có quy định bắt buộc các doanh nghiệp, chủ sử dụng lao động sau khi đăng ký kinh doanh phải đăng ký lao động với cơ quan quản lý lao động song đa phần các doanh nghiệp, NSDLĐ không thực hiện quy định này mà cũng không bị xử lý.

Công tác thông tin tuyên truyền, giải đáp các chế độ BHXH tuy đã được thực hiện nhưng tần suất tuyên truyền thưa, không định kì, việc thực hiện còn chưa thực hiện thường xuyên, liên tục. Nội dung và hình thức tuyên truyền vẫn còn nhiều hạn chế, chưa có nhiều đổi mới, cải tiến trong các hình thức tuyên truyền do đó chưa thực sự được sự quan tâm của người lao động.

Trình độ cán bộ làm công tác thu BHXH cũng chưa đồng đều, một số ít cán bộ cũng chưa đáp ứng được yêu cầu công việc đặt ra, thụ động trong công việc, việc trau dồi chuyên môn nghiệp vụ còn yếu, xử lý công việc nhiều khi dựa vào cảm tính, máy móc, không khoa học, nhiều cán bộ làm công tác thu cũng chưa xuống tận địa bàn phụ trách để đi sâu sát thực tế, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến công tác quản lý thu, làm cho việc xử phạt trở nên khó khăn, tình trạng nợ đọng vẫn tiếp diễn.

b) Nguyên nhân khách quan

Trên thực tế không phải doanh nghiệp nào cũng tham gia BHXH cho công nhân nên dẫn tới tình trạng NLĐ đình công, bỏ việc, di chuyển từ doanh nghiệp này sang doanh nghiệp khác. Theo khảo sát hàng năm của BHXH huyện thì vẫn còn rất nhiều NLĐ chưa được tham gia BHXH kể cả những doanh nghiệp đã đóng BHXH cho NLĐ. Nhiều doanh nghiệp không tham gia đóng hoặc đăng ký đóng không đủ BHXH cho NLĐ. Có một vài doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chưa đóng BHXH cho NLĐ là do các doanh nghiệp đó mới thành lập, đang trong giai đoạn san lấp mặt bằng, chưa kịp lập hồ sơ xin tham gia. Đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư của nước ngoài có số lao động chưa tham gia BHXH chủ yếu là lực lượng lao động có thời vụ, lao động hợp đồng đang trong thời gian thử việc. Đặc biệt các DNNQD chưa tham gia hoặc đóng không đầy đủ cho NLĐ chiếm một tỷ lệ lớn.

Các doanh nghiệp, NLĐ chưa tham gia BHXH cho NLĐ là do các nguyên nhân sau:

Có một số doanh nghiệp là công ty TNHH, công ty cổ phần, doanh nghiệp tư nhân có quy mô rất bé, hoạt động như một “công ty gia đình” chỉ sử dụng từ 01 - 02 lao động nên họ không đóng BHXH cho NLĐ.

Có một số doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh, có trụ sở tại huyện Cẩm Giàng nhưng không hoạt động trên địa bàn huyện.

Có nhiều doanh nghiệp thành lập lên nhưng không hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng đăng ký với Phòng Kinh tế Hạ tầng huyện mà có khi chỉ để thuận lợi cho việc vay vốn ngân hàng hoặc có những mục đích khác.

Một số các doanh nghiệp không hiểu nhiều về pháp luật nhất là các DNNQD, vẫn cho rằng tham gia BHXH hay không là do họ tự nguyện chứ không phải bắt buộc. Bên cạnh đó một số chủ doanh nghiệp vẫn còn có tâm lý coi đóng BHXH là sự ban ơn của họ đối với người lao động, thậm trí có những chủ doanh nghiệp còn lạm dụng, bớt xén những quyền lợi của NLĐ

tham gia BHXH.

Một số doanh nghiệp thì luôn tìm cách trốn đóng BHXH cho NLĐ vì chi phí nộp BHXH tính vào giá thành sản phẩm, giá thành cao không cạnh tranh được.

Phần lớn các DNNQD nếu có đóng BHXH cho NLĐ thì chỉ đóng cho bộ khung, cho những NLĐ có thể làm việc lâu dài, số người được tham gia BHXH trong các doanh nghiệp đó chiếm một tỷ lệ rất ít so với tổng số người lao động thường xuyên làm việc trong doanh nghiệp.

Có một số NLĐ chưa hiểu rõ vai trò và lợi ích của việc tham gia BHXH nên chính những NLĐ này không thích, không muốn tham gia. NLĐ chỉ biết cái lợi trước mắt là tiền công thực tế, mỗi tháng phải trích vài phần trăm từ tiền công là họ không thích.

Nhiều NLĐ có độ tuổi từ 40 trở lên vì nếu tham gia BHXH thì cho đến khi họ 60 tuổi vẫn không đủ năm công tác để được về hưu thường xuyên nên họ cũng không muốn tham gia.

Chế tài xử phạt vi phạm về BHXH còn quá nhẹ, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực BHXH, thanh tra, kiểm tra vi phạm lực lượng quá mỏng, chưa đủ tính răn đe. Hiện nay theo quy định tại Nghị định số 95/2013/NĐ-CP ngày 22/08/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng với mức phạt tối đa là 75 triệu đồng có hiệu lực thi hành từ ngày 10/10/2013. Còn trước đó vẫn áp dụng theo Nghị định số 86/2010/NĐ-CP ngày 13/08/2010 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội tối đa là 30 triệu đồng. Cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm là Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; UBND từ cấp huyện trở lên và Thanh tra Nhà nước.

Tiểu kết chương 2

Trong chương 2, đề án tập trung nghiên cứu thực trạng Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng, bao gồm: Kết quả hoạt động của BHXH huyện Cẩm Giàng; Thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc trên địa bàn huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giai đoạn 2022 – 2024 theo các nội dung về lập kế hoạch thu, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra thu BHXH bắt buộc. Từ đó rút ra kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế và nguyên nhân của hạn chế, làm cơ sở cho việc đề xuất giải pháp ở chương 3

CHƯƠNG 3

GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ THU BẢO HIỂM XÃ HỘI BẮT BUỘC TẠI BẢO HIỂM XÃ HỘI HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

3.1. Mục tiêu, phương hướng quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng

3.1.1. Mục tiêu

Phát huy những thành tích đã đạt được, nghiêm khắc với những tồn tại yếu kém, từng bước khắc phục khó khăn phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ của BHXH tỉnh giao cho. Hoàn thành thu BHXH xong trước ngày 25 tháng 12 hàng năm; Tăng số lao động tham gia BHXH khoảng 10% so với năm trước; Tổng số đơn vị đăng ký tham gia mới bắt buộc tăng từ 6-8% so với năm trước; Hoàn thành trước thời gian từ 5-10 ngày các chỉ tiêu thu BHXH và phấn đấu vượt kế hoạch thu từ 5-7% chỉ tiêu thu của BHXH tỉnh giao hàng năm.

Phấn đấu là một trong những đơn vị có tỷ lệ nợ đóng BHXH thấp nhất trong cả cụm. Có mối quan hệ chặt chẽ với các phòng nghiệp vụ thuộc BHXH tỉnh Hải Dương và các cơ quan, đơn vị có liên quan. Tạo sự tin tưởng với đối tượng tham gia BHXH.

3.1.2. Phương hướng

Quản lý tiền lương đóng BHXH của các đối tượng tham gia BHXH đảm bảo xác định chính xác, đầy đủ số phải thu BHXH và tổ chức thu đúng, thu đủ BHXH theo quy định của Nhà nước. Tập trung khai thác thu BHXH đối tượng nhất là đối tượng thuộc khối ngoài quốc doanh, ngoài công lập, BHXH tự nguyện và BHYT hộ gia đình.

Đẩy mạnh công tác phát triển đối tượng theo quy định của Luật BHXH, Luật BHYT; tăng cường thu đúng, thu đủ và tích cực đề ra các giải pháp để giảm nợ đọng BHXH bắt buộc.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền dưới nhiều hình thức, tiếp tục thực hiện việc tuyên truyền về chính sách BHXH, BHYT đến các cấp, các ngành, các đơn vị sử dụng lao động và nhân dân trên địa bàn toàn huyện Cẩm Giàng; đặc biệt là tổ chức triển khai việc thực hiện Luật BHXH, Luật BHYT, Luật việc làm theo quy định của pháp luật.

Tập trung chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ, triển khai thực hiện nhiệm vụ ngay từ tháng đầu, quý đầu mỗi năm theo kế hoạch.

Phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan, thường xuyên kiểm tra tình hình chấp hành Pháp luật lao động, Luật BHXH, BHYT và Luật việc làm của các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn nhằm giảm thiểu những vi phạm pháp luật của các đơn vị, bảo vệ quyền lợi chính đáng của NLĐ; Quản lý đối tượng thuộc diện bắt buộc tham gia BHXH trên địa bàn, đảm bảo tất cả các đối tượng này được tham gia BHXH.

Việc khai thác để tăng số thu cho quỹ BHXH được xem là một trong những hoạt động bảo toàn và tăng trưởng quỹ. Tuy nhiên việc tăng qui mô quỹ không có nghĩa là tăng có tính cơ học mức thu của các bên tham gia bảo hiểm xã hội mà là trên cơ sở huy động số đối tượng tham gia quỹ ngày càng đông, với thời gian đóng góp ngày càng dài. Đi đôi với việc mở rộng đối tượng tham gia BHXH thì nhu cầu chi trả trong tương lai sẽ tăng lên. Do đó, việc khai thác, tăng thu cho quỹ BHXH thực sự có ý nghĩa với bảo toàn và tăng trưởng quỹ khi nó được gắn liền với hoạt động đầu tư quỹ BHXH. Việc thiết lập hệ thống kiểm soát thu giúp phát hiện những sai lầm, những dấu hiệu không an toàn cho quỹ trong việc quản lý đối tượng thu, đơn đốc thu nộp, quản lý tiền thu cũng góp phần bảo toàn quỹ.

Phối hợp với các cơ quan ban ngành để thực hiện nhiệm vụ năm 2019 cho tốt hơn so với năm 2024, thực hiện chế độ báo cáo, thanh quyết toán với BHXH tỉnh theo tháng, quý và cả năm đúng quy định, đúng thời gian.

Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ cán bộ ở các bộ phận nghiệp vụ, thực hiện tốt chính sách BHXH, BHYT, BHTN; làm tốt công tác cán bộ, đãi ngộ thỏa đáng, tạo động lực cho cán bộ, viên chức phát huy hết năng lực, sở trường, yên tâm công tác, yêu ngành, yêu nghề.

Thực hiện tốt các chương trình hành động của ngành về công tác thực hành tiếp kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng, kiên quyết không để xảy ra lãng phí, tiêu cực, tham nhũng trong đơn vị; tổ chức tốt các đợt phát động phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, thực hiện sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, có sự chuyển biến mạnh mẽ đối với các bộ phận trong cơ quan.

Tiếp tục và đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, lấy kết quả thực hiện cải cách thủ tục hành chính làm tiêu chí thi đua; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của ngành nhằm tin học hóa toàn diện trong các hoạt động quản lý và nghiệp vụ ở tất cả các lĩnh vực, đồng thời liên thông dữ liệu với các ngành, các cơ quan và các đơn vị liên quan để thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực BHXH. Đặc biệt là thực hiện tốt công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, theo dõi, giám sát chặt chẽ trong việc giải quyết thủ tục hành chính, kịp thời xử lý tình trạng giải quyết chậm, muộn hoặc để tồn đọng hồ sơ BHXH của các cá nhân và tổ chức; phân công quy định rõ trách nhiệm của từng cán bộ cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Thực hiện công tác giám định BHYT điện tử nhằm cải cách hành chính trong giám định và thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT.

Để tiết kiệm tối đa thời gian đi lại, chờ đợi khi tham gia giao dịch với cơ quan BHXH, BHXH huyện Cẩm Giàng tiếp tục duy trì hoạt động chuyển phát hồ sơ, kết quả cho đơn vị sử dụng lao động qua dịch vụ bưu chính công ích (bưu điện huyện Cẩm Giàng). Phối hợp với Bưu điện huyện tổ chức chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH kịp thời, đảm bảo an toàn;

Phối hợp với các cơ quan (Phòng Lao động – Thương binh & xã hội, Liên đoàn Lao động, Thanh tra Nhà nước, Chi cục thuế, ...) xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra liên ngành trong việc chấp hành Luật BHXH, Luật BHYT và Luật việc làm để công tác thanh tra, kiểm tra Doanh nghiệp không bị trùng chéo, tiết kiệm thời gian, chi phí cho cơ quan, doanh nghiệp.

3.2. Một số giải pháp tổ chức triển khai thực hiện quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng

3.2.1. Đổi mới, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền

Công tác thông tin tuyên truyền có tác động rất lớn đến nhận thức của chủ sử dụng lao động trong việc tham BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động. Theo kết quả nghiên cứu trên ta thấy nguồn thông tin mà doanh nghiệp tiếp cận có ảnh hưởng rất lớn đến công tác tham gia BHXH, BHYT, BHTN. Do vậy, khi triển khai công tác tuyên truyền cần phân biệt rõ đối tượng cần tuyên truyền để có các biện pháp, hình thức tuyên truyền đa dạng phù hợp cho từng đối tượng.

Xây dựng chương trình kế hoạch tuyên truyền, đặc biệt là phối hợp với các cơ quan báo, đài phát thanh, truyền hình để thông tin tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên đến người lao động và chủ sử dụng lao động về chính sách, chế độ BHXH, mở các chuyên mục hay thực hiện các phóng sự, tổ chức các diễn đàn, hội thảo về BHXH.

Đối tượng cần tuyên truyền là chủ sử dụng lao động: Cần phải quán triệt thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN bắt buộc là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta, được điều chỉnh bằng Luật BHXH, Luật BHYT và các văn bản dưới Luật. Vì vậy, chủ sử dụng lao động có trách nhiệm đóng BHXH, BHYT, BHTN bắt buộc đối với người lao động mà mình ký kết HĐLĐ từ 01 tháng trở lên đúng theo quy định của Luật. Thứ nhất khi tham gia BHXH, BHYT cho người lao động khi đó mới gắn bó với doanh nghiệp,

tích cực lao động sản xuất, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng hiệu quả kinh tế cho doanh nghiệp và thứ hai đảm bảo khoản thu nhập người lao động bị giảm hoặc mất khả năng lao động vì các nguyên nhân như ốm đau, tai nạn, già yếu v.v... Đồng thời doanh nghiệp tránh được nguy cơ giải thể, phá sản không may người lao động gặp phải những rủi ro trong sản xuất kinh doanh như tai nạn lao động, chết v.v... Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT với những nội dung thiết thực và bằng nhiều hình thức đến chủ sử dụng lao động để nâng cao nhận thức, tạo niềm tin vào chính sách BHXH của Đảng và Nhà nước để chủ sử dụng lao động tự giác chấp hành quy định chính sách BHXH, dần dần trở thành nhu cầu, đòi hỏi được tham gia BHXH.

Đối tượng cần tuyên truyền là người lao động: Đây là đối tượng hưởng lợi trực tiếp từ chính sách BHXH. Cần phải nâng cao nhận thức cho người lao động hiểu rõ quyền lợi và trách nhiệm của mình trong khi tham gia BHXH. Người lao động phải biết được các lợi ích mà mình được hưởng khi tham gia BHXH. Để từ đó luôn đấu tranh đòi quyền lợi chính đáng cho bản thân. Tích cực tuyên truyền chính sách BHXH bằng nhiều hình thức với nội dung phong phú, hình thức hấp dẫn, phù hợp với từng đối tượng, đặc biệt phù hợp với đối tượng là lao động phổ thông. Để thực hiện được nhiệm vụ này, cơ quan BHXH phải có kế hoạch hàng năm, bằng các kênh thông tin khác nhau như tuyên truyền thông qua hệ thống công đoàn, phương tiện thông tin đại chúng, Pano, áp phích, phát tờ gấp, tập huấn hướng dẫn giải thích cho cán bộ làm công tác BHXH, BHYT tại các đơn vị, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về BHXH.

3.2.2. Hoàn thiện công tác lập dự toán thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

Dự toán thu là cơ sở để cơ quan BHXH cân nhắc, phân công, bố trí nguồn lực để thực hiện quản lý công tác thu cho năm tiếp theo, là số liệu dự

báo mức độ bao phủ số người dân tham gia vào hệ thống chính sách BHXH và nguồn tiền thu vào để tăng trưởng và bảo toàn quỹ BHXH, cơ sở để thực hiện các nội dung chi của ngành. Tuy nhiên, hiện nay các công cụ phân tích, dự báo các yếu tố tác động đến chính sách BHXH như những biến động xảy ra về kinh tế, xã hội, thiên tai, các tác động của cơ chế, chính sách... còn nhiều hạn chế dẫn đến việc lập dự toán thu BHXH thiếu chính xác, chưa sát với thực tế, chưa phản ánh được tình hình thực tế ở địa phương. Để hoàn thiện công tác lập dự toán thu BHXH bắt buộc, cần có những giải pháp như sau:

Đầu tư cho công tác thu thập, phân tích số liệu, dự báo tình hình phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với những thay đổi về chính sách để có được dự báo chính xác hơn.

Thực hiện thu thập thông tin ngay từ đầu năm, thường xuyên cập nhật, chất lọc những thông tin đang tin cậy, phân tích, dự báo tính khả thi của các thông tin đó trong thực tiễn.

Đổi mới công tác thu thập thông tin; cần mở rộng phạm vi thu thập thông tin từ nhiều nguồn, các thông tin về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của huyện, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước...

Cần khảo sát kỹ càng về tình hình hoạt động của các DN ngoài nhà nước; bằng mọi biện pháp phải hiện là làm việc trực tiếp với chủ sử dụng lao động, trong trường hợp cần thiết thì cần mời chính quyền địa phương và các cơ quan phối hợp cùng vào cuộc để làm việc.

Kiểm tra, rà soát các loại hợp đồng lao động, nhất là các hợp đồng lao động tại các doanh nghiệp, để dự báo khả năng phát triển người tham gia và số thu từng cho năm sau.

Chú trọng việc ước tính số phát sinh phải thu của năm hiện tại, vì ước tính số phát sinh phải thu của năm hiện tại càng chính xác thì dự toán thu cho năm sau càng sát với thực tế.

Kết xuất dữ liệu, phân tích tình hình biến động mức thu nhập làm căn cứ dự báo BHXH bắt buộc của năm nay so với năm trước, từ đó dự báo tình hình thay đổi của năm sau.

Dự toán phải là số liệu phản ánh trung thực sự phân tích tổng hợp tất cả các thông tin mà cơ quan BHXH có được kết hợp với việc đã tính cả các yếu tố ảnh hưởng đến số thu BHXH bắt buộc.

3.2.3. Hoàn thiện công tác tổ chức thu bảo hiểm xã hội bắt buộc

Hướng đến mục tiêu phát triển bền vững chính sách BHXH, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của ngành trong thời kỳ mới, thì yêu cầu hoàn thiện công tác tổ chức thu BHXH bắt buộc trên địa bàn huyện là yêu cầu tất yếu. Do đó cần có những giải pháp phối hợp đáp ứng thực tế như sau:

Tăng cường tham mưu với cơ quan chủ quản cấp trên cũng như Huyện ủy, UBND huyện trong công tác thực hiện chính sách BHXH tại địa phương.

Xây dựng và thống nhất kế hoạch từ đầu năm về các nội dung hành động với các cơ quan ban ngành để thực hiện hiệu quả các chương trình phối hợp đã ký kết.

Cần bố trí, phân công số lượng cán bộ làm công tác thu phù hợp với sơ trung, có đủ về số lượng để đảm bảo thực hiện kịp thời và sâu sát tất cả các nội dung công tác thu.

Đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện công tác quản lý thu; chú trọng cán bộ có khả năng tốt trong quan sát, tổng hợp, thu thập và phân tích thông tin, nhạy bén trong công tác... giúp cho việc tham mưu xử lý các vấn đề hoặc đề xuất các biện pháp trong công tác hiệu quả hơn.

Tăng cường trang bị máy móc, trang thiết bị đảm bảo phục vụ tốt công tác quản lý thu, nhất là các thiết bị hỗ trợ ổn định đường truyền internet, các máy móc và nhiên liệu thay thế mỗi khi bị mất điện, các loại máy chống ẩm để bảo quản hồ sơ tài liệu giấy và để hạn chế sự giảm tuổi thọ của các loại

máy móc thiết bị dùng điện...

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác triệt để các chức năng của phần mềm quản lý dữ liệu tập trung.

Tuân thủ các quy định về quy trình, hồ sơ thu BHXH bắt buộc. Ngoài việc công khai quy trình, hồ sơ trên trang web của BHXH tỉnh và ấn niêm yết hồ sơ thu tại trụ sở cơ quan BHXH huyện, cán bộ thu BHXH cần lập nhóm zalo để thường xuyên nhắc nhở, hướng dẫn các đơn vị cung cấp BHXH bắt buộc có các đơn vị hàng tháng (ứng dụng Zalo, Skype...) để nhắn tin và kịp thời trao đổi những khó khăn của các đơn vị tham gia khi có thay đổi về các quy trình, biểu mẫu cũng như các nội dung khác trong công việc.

Quản lý chặt chẽ số lao động đã tham gia, tăng cường thu thập thông tin, kiểm tra, khảo sát kịp giờ, tra soát, tư vấn với các SDLĐ về thực hiện chính sách BHXH, sớm có động tác cải thiện hoặc phát triển đối tượng và mở rộng phát triển mới.

Thực hiện việc tra cứu chế độ, BHXH, tư vấn rõ ràng, giải thích thỏa đáng, nắm được các phương pháp, và nắm cụ thể tin của đơn vị, so nắm tin của người dân đối với chính sách BHXH.

Cần có sự gắn trách nhiệm chặt chẽ, không khoan nhượng giữa việc thực hiện nghĩa vụ đóng BHXH với quyền lợi hưởng các chế độ BHXH của đơn vị SDLĐ và NLĐ.

Kịp thời tham mưu, nêu rõ những khó khăn, vướng mắc trong công tác để được hỗ trợ tháo gỡ kịp thời.

Tổ chức tập huấn đối với người phụ trách công tác BHXH của đơn vị SDLĐ về các quy định của luật, các chế tài xử phạt, về quy trình hồ sơ thủ tục để họ có được cái nhìn đầy đủ trong tham mưu đề xuất với chủ SDLĐ.

Nêu tên các đơn vị nợ động, chây ì, cố tình không thực hiện chính sách BHXH trong các cuộc họp, các diễn đàn của khối văn hóa xã hội tại huyện để

nâng cao hiệu quả công tác đôn đốc thu nợ, phát triển số người tham gia;

Đề xuất đưa nội dung thực hiện chính sách BHXH vào một trong những nội dung làm căn cứ xếp loại thi đua của đơn vị.

Địa phương cần từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng, nhất là hệ thống giao thông, mạng lưới điện sáng, điện thoại, internet... sẽ hỗ trợ rất nhiều trong việc nâng cao nhận thức của người dân nói chung, thuận tiện cho công tác thực hiện chính sách BHXH nói riêng, nhất là thực hiện giao dịch hồ sơ điện tử 100% đối với các đơn vị SDLĐ và rất nhiều nội dung công việc có thể trao đổi bằng email, điện thoại... rất tiết kiệm chi phí đi lại cho người dân và đơn vị SDLĐ.

Tham mưu UBND huyện ban hành văn bản đề nghị chủ động phối hợp với cơ quan BHXH đối với các Doanh nghiệp có tình trốn tránh mà cơ quan BHXH không thể làm việc trực tiếp dù đến trụ sở nhiều lần hoặc không xác định được địa chỉ trụ sở.

3.2.4. Tăng cường thanh tra, kiểm tra trong quản lý thu

Thanh tra, kiểm tra là khâu quan trọng cuối cùng trong chuỗi thực hiện quản lý thu BHXH bắt buộc, qua công tác thanh tra kiểm tra mới nhận thấy được những hạn chế, khiếm khuyết trong quá trình thực hiện công tác, từ đó mới có những đề xuất khắc phục những sai sót trong thực hiện, hoàn thiện trong công tác quản lý và hoàn thiện chính sách. Để phát huy vai trò cũng như hoàn thiện công tác thanh tra kiểm tra thì cần có các giải pháp sau:

Điều đầu tiên là nhất thiết phải thực hiện đúng quy trình thanh tra, kiểm tra, tuân thủ các quy định, chuẩn bị sẵn sàng các hồ sơ tài liệu liên quan.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thanh tra, kiểm tra, linh hoạt trong tra cứu tìm kiếm thông tin, liên kết, trích xuất dữ liệu...

Đào tạo nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra cho cán bộ làm công tác này, cán

bộ làm công tác thanh tra kiểm tra cần có kỹ năng khai thác, thu thập thông tin, có kinh nghiệm công tác chuyên môn trong lĩnh vực thanh tra kiểm tra,

Bảo hiểm xã hội huyện phải tăng cường thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách BHXH đối với các khối quản lý chưa tham gia BHXH, BHYT. Theo kết quả nghiên cứu ở trên, ta thấy công tác kiểm tra rất quan trọng, tác động ảnh hưởng lớn nhất trong việc tham gia BHXH, BHYT, BHTN. Do đó ngành bảo hiểm xã hội cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hướng dẫn thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN đối với các doanh nghiệp chưa tham gia BHXH.

Thực hiện nghiêm Luật BHXH, Luật BHYT đã được ban hành. Theo đó sẽ hạn chế tình trạng ký HĐLĐ ngắn hạn của các doanh nghiệp để trốn đóng BHXH, BHYT bằng cách chỉ cho phép doanh nghiệp ký HĐLĐ xác định thời hạn lần thứ 2, sau đó phải chuyển thành hợp đồng không xác định thời hạn. Xử phạt nghiêm minh thậm chí có thể truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chủ sử dụng lao động cố tình trốn, nợ và chiếm dụng tiền BHXH của người lao động. Phối hợp với ngân hàng trích nộp BHXH, BHYT và lãi của số tiền này từ tài khoản doanh nghiệp hoặc phong tỏa tài khoản đến khi doanh nghiệp nộp đủ tiền. Để người sử dụng lao động không còn khe hở để trốn, nợ đóng BHXH, cần phải có hệ thống đồng bộ các văn bản pháp quy hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện Luật BHXH, Luật BHYT.

Bên cạnh việc xử lý nghiêm các vi phạm, cần khen thưởng kịp thời những đơn vị sử dụng lao động làm tốt công tác đăng ký tham gia và thu nộp BHXH hàng năm. Khen thưởng phải được thực hiện khách quan, kịp thời, coi trọng cả vật chất và tinh thần. Nếu không quán triệt đầy đủ nguyên tắc trên thì tác dụng giáo dục thông qua công tác khen thưởng không những bị hạn chế mà tạo sức ỳ lớn, vi phạm không giảm mà tái phạm có thể vẫn tăng. Vì, khi gắn kết chặt chẽ giữa xử lý các vi phạm với khen thưởng kịp thời, bản thân

cách làm này đã giúp cơ quan quản lý hiểu hơn về doanh nghiệp, thông cảm khó khăn của doanh nghiệp. Nêu gương điển hình những đơn vị và cá nhân làm tốt công tác thu nộp BHXH. Có chế độ thưởng phạt nhằm hỗ trợ động viên kịp thời đối với những đơn vị và cá nhân thực hiện tốt chính sách BHXH. Đưa công tác BHXH của các đơn vị vào chỉ tiêu xét thi đua khen thưởng của huyện. Đưa những gương điển hình tiên tiến trong thực thi chính sách BHXH để làm mô hình nhân rộng toàn huyện.

3.3. Kiến nghị

3.3.1. Kiến nghị đối với bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương

Hướng dẫn kịp thời, chi tiết các quy định mới trong việc thực hiện các chính sách bảo hiểm xã hội.

Tăng cường tham mưu cho tỉnh ủy, UBND tỉnh công tác chỉ đạo thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội trên địa bàn.

Tăng cường công tác về việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật và quy định của BHXH tỉnh Hải Dương tại các quận, huyện.

Thành lập thêm các đoàn kiểm tra, thanh tra liên ngành để đôn đốc các đơn vị nợ đọng BHXH.

Tăng cường kế hoạch đào tạo dài hạn các cán bộ nghiệp vụ về bảo hiểm xã hội. Thường xuyên tổ chức các buổi giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm thực tế trong thực hiện công tác giữa các cơ quan bảo hiểm xã hội huyện trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

3.3.2. Kiến nghị đối với Ủy ban nhân dân huyện

Tăng cường sự chỉ đạo, giám sát, kiểm tra của các cấp chính quyền, ban ngành, đoàn thể nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chế độ bảo hiểm xã hội với người lao động.

Tổ chức các đại lý cấp cơ sở để cập nhật nắm bắt thông tin tốt trong việc tình trạng hoạt động của đơn vị, doanh nghiệp.

Hỗ trợ kinh phí cho các cơ quan truyền thanh truyền hình để làm tốt công tác tuyên truyền chế độ chính sách về BHXH.

Tăng cường, đề cao vai trò, hiệu quả trong việc phối kết hợp của các cơ quan quản lý Nhà nước về việc chỉ đạo, kiểm tra và thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội trên địa bàn huyện.

Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật lao động, về thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, thực hiện xử phạt, truy tố trước pháp luật các đơn vị, doanh nghiệp có sai phạm nghiêm trọng trong việc thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động.

Tiểu kết chương 3

Dựa trên định hướng quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Cẩm Giàng, Đề án đã đề xuất hệ thống các giải pháp chủ yếu góp phần hoàn thiện quản lý thu BHXH bắt buộc trên địa bàn, cụ thể: Gia tăng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc; Tăng cường quản lý mức đóng (tiền công, tiền lương), thu hồi nợ và quản lý quỹ bảo hiểm xã hội; Tăng cường thực hiện đúng quy trình quản lý thu; Tăng cường sự phối hợp với các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương trong công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội; Tăng cường thanh tra, kiểm tra trong quản lý thu; Đổi mới, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền; Đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức, xây dựng đội ngũ viên chức và hệ thống trang thiết bị. Đồng thời đề xuất kiến nghị đối với bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương, đối với Ủy ban nhân dân huyện.

KẾT LUẬN

BHXXH ở Việt Nam là một chính sách lớn của Đảng và nhà nước ta, đã và đang phát huy vai trò hết sức to lớn đối với NLĐ, góp phần ổn định đời sống của hàng triệu NLĐ và gia đình họ khi gặp phải những trường hợp khó khăn về ốm đau, thai sản, tai nạn lao động, hưu trí hay tử tuất.

BHXXH đã thực sự trở thành xương sống của hệ thống An sinh xã hội, một công cụ để Nhà nước thực hiện chiến lược xã hội hóa các hoạt động xã hội và từng bước giảm dần sự bao cấp của ngân sách nhà nước thông qua việc xác lập trách nhiệm của NSDLĐ và NLĐ cũng như sự đóng góp vào quỹ BHXXH từ những nguồn lực khác nhau. Để quỹ BHXXH ngày càng phát triển an toàn và ổn định thì vai trò của công tác quản lý thu BHXXH là hết sức quan trọng và cần thiết.

Qua hơn 20 năm hoạt động và trưởng thành BHXXH huyện Cẩm Giàng luôn ý thức được tầm quan trọng của công tác quản lý thu BHXXH bắt buộc, do đó luôn đôn đốc các cán bộ, viên chức, lao động hợp đồng toàn ngành chú trọng đặc biệt đến công tác thu BHXXH, công tác thu BHXXH theo đúng quy định của Luật BHXXH nhưng đồng thời có thêm nhiều sáng kiến đổi mới công tác thu, nhiều giải pháp quan trọng nhằm đóng góp với ngành BHXXH Việt Nam để phát huy hiệu quả và hạn chế tối đa tiêu cực phát sinh trong công tác thu BHXXH. Nhờ vậy BHXXH huyện Cẩm Giàng đã đạt được nhiều thành tích khả quan, luôn hoàn thành vượt mức kế hoạch thu được giao của BHXXH tỉnh Hải Dương qua từng năm, số thu đóng góp cho quỹ BHXXH năm sau luôn cao hơn năm trước, là điểm sáng trong việc khai thác đối tượng, số người tham gia BHXXH ngày càng được mở rộng, số nợ đọng doanh nghiệp giảm dần theo từng năm ... giúp NLĐ ổn định cuộc sống và an tâm lao động.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đã đạt được, công tác thu BHXXH còn nhiều những hạn chế, tồn tại cần được khắc phục, sửa đổi bổ sung, để làm

được điều đó rất cần sự đổi mới về chính sách, cơ chế của nhà nước, bên cạnh đó là sự nỗ lực cải cách, đổi mới phát triển của ngành BHXH để hoàn thiện hơn nữa công tác quản lý thu BHXH, phù hợp, thích ứng được với tình hình kinh tế xã hội mới.

Trên cơ sở nguyên nhân của những thực trạng công tác thu BHXH huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, đề án đã đưa ra một số giải pháp chủ yếu nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH trên địa bàn huyện Cẩm Giàng, trong giai đoạn hiện nay, hạn chế tình trạng trốn đóng, nợ đọng BHXH, chưa tham gia hoặc tham gia không đầy đủ cho số lao động làm việc tại các đơn vị, nhất là các đơn vị ngoài quốc doanh, trên địa bàn huyện Cẩm Giàng trong thời gian tới. Qua nghiên cứu thực tiễn công tác thu BHXH và chính sách chế độ hiện hành, đề án nêu ra những kiến nghị với mục đích hoàn thiện công tác thu BHXH trong giai đoạn tới và những vấn đề còn chưa hợp lý ở các quy định, chính sách BHXH cũng như những nhân tố tác động đến công tác thu BHXH nói chung và BHXH bắt buộc nói riêng. Đề án mới chỉ nghiên cứu sâu vào quản lý thu BHXH và tập trung vào thành phần kinh tế ngoài quốc doanh mà chưa tiếp cận với các chế độ bảo hiểm khác như: BHYT, BHXH tự nguyện, Bảo hiểm thất nghiệp và các thành phần kinh tế khác.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Lao động Thương binh và xã hội (2015), *Thông tư số 59/2015/TT- LĐTBXH ngày 29/12/2015 hướng dẫn Luật BHXH về BHXH bắt buộc*.
2. Bảo hiểm xã hội Việt Nam (2017), *Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/04/2017 về việc ban hành Quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, TNLĐ – BNN; quản lý cấp sổ BHXH, thẻ BHYT*.
3. Bảo hiểm xã hội Việt Nam (2018), *Quyết định số 888/QĐ-BHXH ngày 16/07/2018 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, TNLĐ – BNN; quản lý cấp sổ BHXH, thẻ BHYT kèm theo quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/04/2017*.
4. Bảo hiểm xã hội Việt Nam (2019), “*Diễn đàn vì sự nghiệp an sinh xã hội*”, Tạp chí bảo hiểm xã hội Việt Nam.
5. Bảo hiểm xã hội Hà Nội (1995), *Quyết định số 01 ngày 12/07/1995 về việc thành lập bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng, Hà Nội*.
6. Bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương (2022 - 2024), *Công văn hướng dẫn xây dựng, lập và điều chỉnh kế hoạch thu, Hải Dương*.
7. Bảo hiểm xã hội tỉnh Hải Dương (2022 - 2024), *Công văn hướng dẫn thực hiện công tác thu, Hải Dương*.
8. Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng (2022 - 2024), *Báo cáo tổng kết công tác và nhiệm vụ, Hải Dương*.
9. Bảo hiểm xã hội huyện Cẩm Giàng (2022 - 2024), *Báo cáo hoạt động quản lý thu bảo hiểm xã hội, Hải Dương*.
10. Chính phủ (2015), *Nghị định số 115/2015/NĐ-CP ngày 11/11/2015 về việc quy định chi tiết một số điều của Luật BHXH về BHXH bắt buộc*.
11. Chính phủ (2016), *Nghị định số 01/2016/NĐ-CP ngày 05/01/2016 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam*.

12. Chính phủ (1995), *Nghị định 19/NĐ-CP ngày 16/02/1995 về việc thành lập bảo hiểm xã hội Việt Nam trên cơ sở thống nhất các tổ chức bảo hiểm xã hội hiện nay ở trung ương và địa phương*.

13. Hoàng Mạnh Cừ, Đoàn Thị Thu Hương (2011), *Giáo trình Bảo hiểm*, Nxb Tài chính, Hà Nội.

14. Phạm Trường Giang (2010) “*Hoàn thiện cơ chế thu bảo hiểm xã hội ở Việt Nam*”, Luận án tiến sỹ, Trường Đại học kinh tế Quốc dân, Hà Nội.

15. Nguyễn Thị Lan Hương (2008), “*Cơ sở lý luận và thực tiễn hoàn thiện cơ chế vận hành và mô hình tổ chức thực hiện chính sách BHXH*”, Đề tài khoa học cấp bộ, Bộ Lao động – Thương binh và xã hội, Hà Nội.

16. Nhà xuất bản Từ điển bách khoa (1995), *Từ điển bách khoa Việt Nam* I ngày 12/9/1995.

17. Quốc Hội (2014), *Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014*

18. Trần Thị Thúy (2015), “*Quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại BHXH tỉnh Hải Dương*”, Luận văn thạc sỹ, Đại Học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội.